

Chắc hẳn sẽ có nhiều người nghi ngờ rằng: “Liệu chúng ta có thể làm được điều đó với một hệ thống chỉ có giá một đến hai triệu yên này không?”. Câu trả lời tất nhiên là không thể nếu bạn chỉ mua TPiCS-X. Trước hết, bạn cần phải nắm rõ được những khái niệm cơ bản về QLSX mà bạn đang đề ra và cần phải đưa những lý thuyết thực tiễn. Con đường đó chắc chắn không hề dễ đi. Nhưng đó chính là con đường chính xác hướng tới một giải pháp đích thực.

1. RÚT NGẮN THỜI GIAN GIAO HÀNG, ĐÁP ỨNG CÁC THAY ĐỔI TRONG SẢN XUẤT

TPiCS-X có thể chỉnh sửa cả các kế hoạch đã phát hành chỉ thị sản xuất để đáp ứng mọi tình huống. Bên cạnh đó, TPiCS-X cũng có thể tính toán MRP cho cả các kế hoạch đã phát hành chỉ thị trên.

Dựa theo kế hoạch đã đưa ra, TPiCS-X sẽ vừa mô phỏng và vừa tính toán MRP để kiểm tra xem việc sản xuất (đặt hàng) lần này có tiến hành được hay không.

TPiCS-X tính toán MRP cho tất cả các kế hoạch chưa hoàn thành từ hiện tại tới quá khứ dựa trên tồn kho hiện tại, nên người dùng sẽ biết được có thể sản xuất để đáp ứng các đơn hàng trong hôm nay, hay sản xuất cho cả ngày mai được hay không. TPiCS-X sẽ vừa mô phỏng, lập kế hoạch và chuẩn bị các NVL, phụ liệu cần thiết.

Đối với các hệ thống tính MRP nói chung, sau khi so sánh tồn kho, tóm tắt lô hàng, tính MRP và phát hành phiếu, các hệ thống hầu như không nhìn ra được các trở ngại nên khi thay đổi kế hoạch sắp tới hay tính xem liệu các linh kiện cần thiết để sản xuất trong ngày mai có thực sự đủ hay không, người dùng lại phải dùng đến máy tính và tính toán lại.

Nhưng TPiCS-X thì khác, chúng ta có thể để hệ thống đảm nhận toàn bộ các kế hoạch sản xuất. Tuy nhiên, để đảm nhận công việc đó (để hệ thống tính toán), các dữ liệu được tính toán phải có ý nghĩa. Tức là, ngoài số liệu tồn kho và các Master, cả các dữ liệu của kế hoạch đã phát hành chỉ thị mà hệ thống đang nắm giữ cần phải được đảm bảo là hoàn toàn chính xác. Chúng tôi gọi đó là “Quản lý kế hoạch”, vừa quản lý kế hoạch vừa tiến hành sản xuất và giao hàng trong thời gian ngắn.

Ngoài ra, để thực hiện sản xuất và giao hàng trong thời gian ngắn cũng cần lưu ý tới các vấn đề như: “Vấn đề về tiêu chuẩn hóa”; “Vấn đề về chỉ thị tại công xưởng” hay “Vấn đề về nhà cung cấp”. Xin hãy tham khảo tài liệu “TPiCS giúp giải quyết 5 khó khăn mà ngành sản xuất đang đối mặt”.

2. TRỰC QUAN HÓA TRONG NHÀ MÁY

Tiến hành trực quan hóa theo 2 phương diện:

①Trực quan hóa nhờ vào việc cài tiến công xưởng theo tiêu chuẩn 5S.

②Trực quan hóa để có thể dễ dàng nắm bắt thông tin khi nhìn vào màn hình hệ thống.

Việc trực quan hóa bằng hệ thống có thể thực hiện được bằng cách “Quản lý kế hoạch” đã nêu trên.

3. TRIỆT TIÊU CHẬM TRỄ XUẤT HÀNG

Ngay cả khi dùng TPiCS-X cũng không thể tránh khỏi việc giao hàng chậm do thiên tai như động đất, sấm sét hay những tai nạn lớn xảy ra, thế nhưng chúng ta có thể giảm thiểu việc chậm trễ xuất hàng bằng cách thực hiện “Quản lý kế hoạch” đã nêu trên và xây dựng một hệ thống có thể thấy trước những rắc rối trong sản xuất do “Lỗi”, do “Sai sót” hay do “Giám sát thiếu chặt chẽ”.

4. GIẢM HÀNG TỒN KHO

Nguyên nhân phát sinh tồn kho có thể chia làm hai loại như sau:

- **Tồn kho hàng lỗi (NG)** do sai sót, tính nhầm Forecast hay thay đổi thiết kế, ...

- **Tồn kho sản xuất** do hoạt động sản xuất hàng ngày.

Khi tiến hành đi sâu phân tích nguyên nhân **Tồn kho hàng lỗi**, có nhiều trường hợp chúng phát sinh do nhiều yếu tố phức tạp tồn tại chồng chéo lên nhau, và sẽ rất khó có thể tìm ra biện pháp đơn giản nào đó để giải quyết. Câu trả lời cho vấn đề này chính là “Cải tiến vững chắc”.

TPiCS-X có cơ chế phản ánh thông tin thiết kế một cách chính xác, nhanh chóng, kịp thời và đơn giản trong thông tin sản xuất ngay cả khi vừa thay đổi. Cơ chế này có thể giải quyết một nửa các vấn đề nêu trên.

Dù không thể tính toán forecast chính xác tuyệt đối, nhưng TPiCS-X sẽ giúp bạn giảm thiểu tối đa thiệt hại ngay cả khi tính toán forecast sai. Để làm được điều đó, bạn cần làm nhỏ Lotsize và rút ngắn thời gian đặt hàng. Tuy nhiên, phương pháp này lại phát sinh rất nhiều vấn đề khác. Xin vui lòng tham khảo “TPiCS giúp giải quyết 5 khó khăn mà ngành sản xuất đang đối mặt”.

Tồn kho sản xuất cũng có thể chia thành hai loại như dưới đây:

- Tồn kho do người quản lý quy trình tính toán để đáp ứng được các sự thay đổi, và điều chỉnh số đơn hàng bằng trực giác hoặc kinh nghiệm.

- Tồn kho phát sinh tất yếu từ khi vào nhà máy đến khi xuất khỏi nhà máy.

Tồn kho do điều chỉnh đơn hàng: Vì người dùng có thể cài đặt “Vùng đệm để xử lý các thay đổi” trong TPiCS-X, nên việc giảm được tồn kho không còn chỉ là công việc nhờ vào “trực giác hay kinh nghiệm” mà nó còn là công việc được quản lý bằng hệ thống.

Tồn kho từ khi vào nhà máy đến khi xuất khỏi nhà máy có thể kiểm soát bằng “Leadttime giao hàng - Leadttime sản xuất” và “Lotsize” .

Khi “Quản lý kế hoạch” ở trạng thái thực hiện được, bạn sẽ biết điểm giới hạn mà tại đó, kế hoạch sản xuất không thể thực hiện được nếu thiết lập các thuộc tính kể trên với giá trị nhỏ hơn. Đây chính là “**nút thắt cổ chai**” cho việc giảm tồn kho, vì vậy bạn cần phải cải tiến điểm này.

5. XỬ LÝ NHANH CHÓNG KHI THAY ĐỔI THIẾT KẾ VÀ CHẠM BẢN VẼ

Mức độ khó khăn hay bản chất của độ khó trong quản lý sản xuất đều do “Cải biến và thay đổi”. Điều này bắt nguồn từ “Sự

thay đổi về số lượng và thời gian từ dự kiến tới nhu cầu thực tế” và “Thay đổi thiết kế”.

TPiCS-X có “Option chuyển đổi thông tin cấu tạo” (Option này chúng tôi đã đề cập trong việc giảm hàng tồn kho), do đó, bên cạnh chức năng phản ánh các thay đổi thiết kế vào thông tin sản xuất, người dùng còn có thể tham chiếu trực tiếp tới các mục đã chuẩn bị, phát hành các phiếu hủy và phiếu bổ sung.

TPiCS5.1 Line-up

HỆ THỐNG SỐ SẢN XUẤT F-MRP

TPiCS-X có thể đáp ứng sản xuất lập lại bằng chức năng "f-MRP" và cả sản xuất theo đơn hàng với chức năng "quản lý số sản xuất", đồng thời tạo kế hoạch sản xuất bằng phương pháp quản lý phù hợp với từng sản phẩm, công đoạn trung gian hay linh phụ kiện dùng chung.

Các ngành nghề được áp dụng
 ngành nghề được áp dụng
 Máy móc công nghiệp, dụng cụ đo lường, thiết bị y tế, sản phẩm cao su, sản phẩm gốm/đất đá, mạch

HỆ THỐNG SẢN XUẤT LẬP LẠI

Hệ thống lập ra một kế hoạch sản xuất có khả năng thay đổi bằng cách tính toán lại kế hoạch với bộ đệm để giải quyết những biến động về nhu cầu về sản xuất ổn định, vốn là những vấn đề trong sản xuất có tính lặp lại cao.

Các ngành nghề được áp dụng
 Phụ tùng ô tô, phụ tùng xe máy, chế biến thực phẩm, linh kiện điện tử, công nghiệp hóa chất, đúc nhựa,...

HỆ THỐNG QUẢN LÝ SỐ SẢN XUẤT

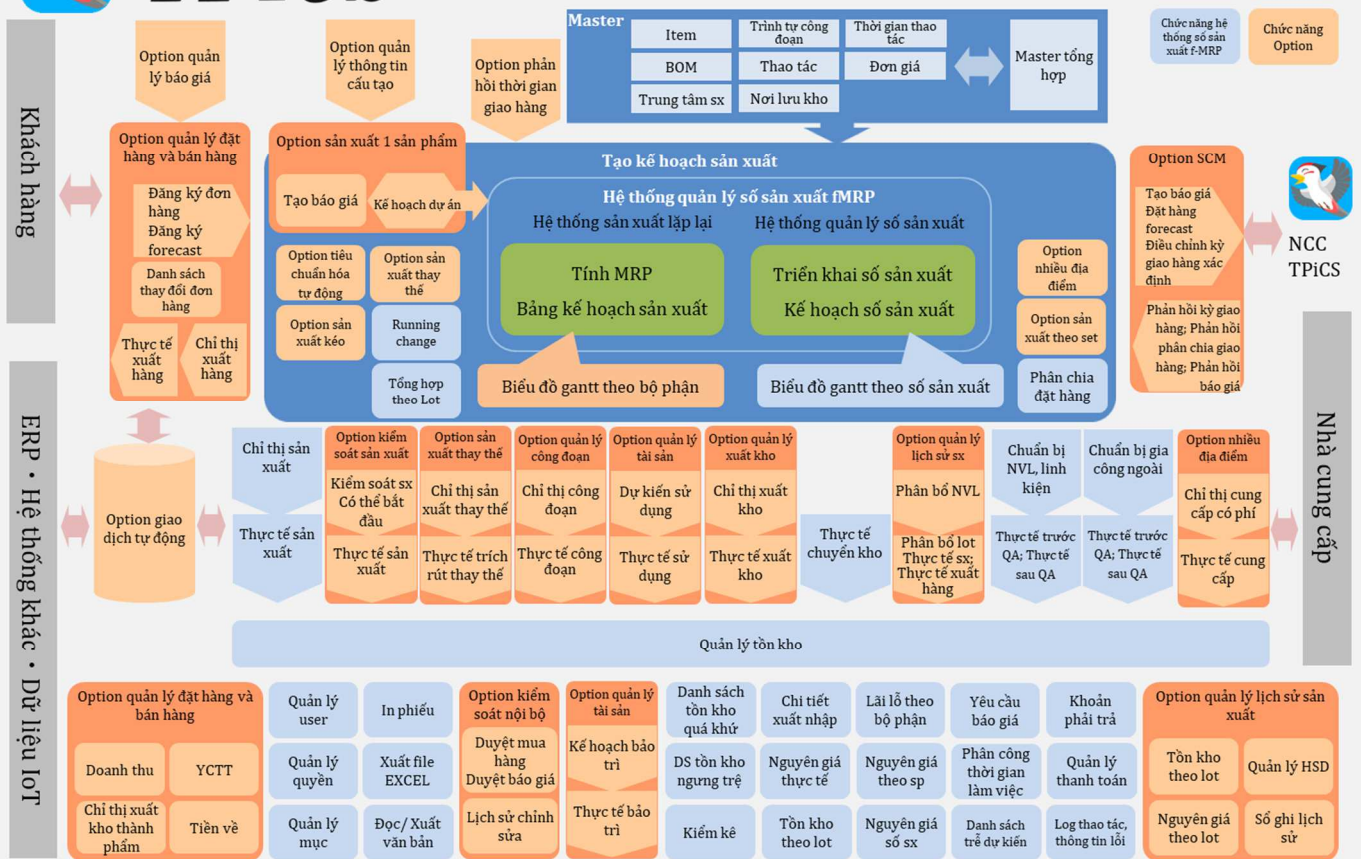
Trong sản xuất theo đơn đặt hàng và sản xuất được thiết kế riêng, hệ thống tạo ra một kế hoạch số sản xuất liên kết các quy trình và thành phần phụ phân cho mỗi đơn hàng, từ sản phẩm đến quy trình trung gian và nguyên liệu thô, theo số lượng sản xuất.

Các ngành nghề được áp dụng
 Khuôn mẫu, đường sắt, xe buýt, linh kiện hàng không vũ trụ, sản phẩm cơ sở hạ tầng công cộng,...



TPiCS

SƠ ĐỒ KHÁI QUÁT CHỨC NĂNG TRÊN HỆ THỐNG TPiCS



HỆ THỐNG SỐ SẢN XUẤT f-MRP

Số SX f-MRP

SX lập lại

Q.lý số SX

Dành cho tất cả các ngành sản xuất hướng tới trình độ cao hơn

Hệ thống quản lý sản xuất xử lý mọi thay đổi

Hỗ trợ sản xuất hàng loạt, sản xuất theo đơn đặt hàng và sản xuất theo thiết kế riêng.

CHỨC NĂNG TẠO KHSX (f-MRP)

• Nhờ vào chức năng f-MRP chỉ có trên TPiCS, người dùng sẽ tiến hành sản xuất một cách “Nhanh chóng, tiết kiệm, kịp thời mà ổn định”.

Kế hoạch sản xuất liên mạch từ đơn đặt hàng

Dựa trên kế hoạch mua bán sản phẩm và KHSX, kế hoạch chuẩn bị và sản xuất cho các đơn vị trung gian tới các NVL cuối cùng sẽ được tự động tạo theo bảng cấu thành sản phẩm, Leadtime sản xuất và Lotsize, v.v...

Khi sử dụng Option quản lý đặt hàng và bán hàng, người dùng có thể dùng chức năng tạo KHSX dựa theo thông tin đặt hàng và chỉ thị nội bộ; tạo tự động KHSX theo thời gian sản xuất kịp thời để bắt đầu xuất hàng, từ đó cũng có thể lập kế hoạch cho công đoạn trung gian và kế hoạch chuẩn bị NVL. Ngay cả khi không có các thông tin rõ ràng như đơn đặt hàng hay chỉ thị nội bộ, người dùng cũng có thể tổng hợp Lot theo thông số và lập KHSX phù hợp với năng lực sản xuất bằng cách nhập vào “hàng dự kiến” của bảng KHSX dựa trên dự đoán bán hàng và số lượng xuất hàng hằng năm; tự động phân bổ khi có đơn đặt hàng. “Hàng dự kiến” cũng có thể được sử dụng ở cấp độ đơn vị, NVL và có thể dùng để điều chỉnh công đoạn “nút thắt cổ chai”.

Kế hoạch sản xuất có tính đến đơn đặt hàng, chỉ thị công việc và sự chậm trễ

Khi tính MRP, các phần đã đặt hàng, phần chậm trễ giao hàng từ nhà cung cấp và chậm trễ trong sản xuất sẽ được thêm bớt từ tồn kho hiện tại, và KHSX sẽ được tạo lập. Người dùng có thể đăng ký nhiều kho lưu trữ, kết hợp nhiều kho để phân bổ và tính toán. Ngoài ra cũng có thể thiết lập vào kho lưu trữ không thuộc đối tượng cần tính.

Kế hoạch sản xuất theo nhà cung cấp, chỉ thị công việc và ngày làm việc của khách hàng

Người dùng có thể đăng ký lịch làm việc. Với lịch này, người dùng có thể tạo KHSX cho công đoạn đầu để phù hợp với lịch của bên gia công ngoài; khi sử dụng Option quản lý đặt hàng và bán hàng, người dùng có thể xuất hàng và tạo KHSX theo lịch làm việc của khách hàng.

CHỨC NĂNG GHI CHÉP NHẬT KÝ (CẢNH BÁO T.TIN)

Khi tính toán MRP, những điểm thay đổi về kế hoạch cần con người chú ý đến từ việc thay đổi nhiều trạng thái như tạo đơn mới, thay đổi ngày giao hàng, thay đổi số lượng đặt hàng, hủy đơn hay có lỗi trong công đoạn trung gian tới việc “Phân chia Leadtime đặt hàng” đều được biểu thị trong nhật ký.

Từ nhật ký, hệ thống có thể kết nối tới bảng KHSX và biểu thị thông tin, và người dùng có thể điều chỉnh KHSX, xác nhận thông tin của nhà cung cấp, xác nhận trạng thái trên cấu thành hay trên Master.

CHỨC NĂNG RUNNING CHANGE

Chi cần đăng ký mã sản phẩm mới và cũ trên Master chuyển đổi, hệ thống có thể tính toán tồn kho hiện tại và lượng thời gian thực hiện các phần đã chuẩn bị; và tự động chuyển đơn đặt hàng sang sản phẩm mới.

Hệ thống vẫn có thể xử lý tự động ngay cả khi KHSX thay đổi hoặc số lượng tồn kho thay đổi. Khi nhập thực tế cho Item cha, hệ thống sẽ tự động trừ các item con đã dùng (Trích rút). Người dùng có thể thiết lập trực tiếp ngày chuyển đổi sản phẩm. (Bảng cấu tạo thành phẩm)

OPTION LIÊN QUAN ĐẾN KHSX VÀ TÍNH TOÁN MRP

Xem mục Option để biết chi tiết.

• Option biểu đồ Gantt theo từng bộ phận

Theo kết quả tính toán MRP, người dùng có thể kiểm tra khối lượng công việc của bộ phận sản xuất từ kế hoạch sản xuất đã tạo và điều chỉnh kế hoạch trên biểu đồ Gantt của bộ phận.

HỆ THỐNG SỐ SẢN XUẤT f-MRP

Số SX f-MRP

SX lập lại

Q.lý số SX

• Option tiêu chuẩn hóa tự động

Hệ thống có thể tự động chia đều theo năng lực sản xuất của T.tâm SX, thời gian làm việc tiêu chuẩn, số lượng, trình tự ưu tiên.

• Option nhiều địa điểm

Việc tạo lập KHSX đã so sánh và phân chia theo sản phẩm và đơn vị vào nhiều nơi sản xuất thông thường sẽ là sản xuất trong công ty, tuy nhiên, trong trường hợp vượt quá giới hạn trên, người dùng có thể đưa sản xuất ủy thác một phần cho công ty liên doanh, và KHSX đã phân chia nơi sản xuất tùy ý, kế hoạch đã chuẩn bị cho công đoạn sau, kế hoạch đã xem

xét tính toán hàng tồn kho của từng nhà cung cấp cũng có thể tạo.

• Option sản xuất thay thế

Khi NVL đang cấu thành bị thiếu, người dùng cũng có thể lập KHSX bằng cách sử dụng hàng tồn kho được tính toán trước cho các sản phẩm thay thế được chỉ định.

• Option quản lý lịch sử sản xuất

Người dùng có thể tính toán MRP sau khi đã xem xét thời hạn sử dụng theo từng Lot NVL, linh kiện; thời hạn sử dụng của đơn vị đã sản xuất, thành phẩm.

CHỨC NĂNG TẠO KHSX (KH SỐ SX)

• TPiCS có thể quản lý số sản xuất theo 03 phương pháp dưới đây:

Số sản xuất B Đây là phương pháp quản lý cơ bản. Dựa vào việc triển khai số SX, kế hoạch chuẩn bị thành phẩm, đơn vị trung gian đến linh kiện, NVL thông qua số sản xuất sẽ được tạo ra theo cấu tạo thành phẩm từ kế hoạch số sản xuất. Người dùng có thể thay đổi cấu tạo thành phẩm cho từng kế hoạch theo số sản xuất.

Số sản xuất S Đây là phương pháp quản lý số sản xuất sắp xếp theo mức ưu tiên. Người dùng có thể sắp xếp và sản xuất các đơn vị trung gian nhờ vào số sản xuất ưu tiên trước và số sản xuất đã xác định đó sẽ phân bổ chúng và tiến hành sản xuất thành phẩm.

Số sản xuất F Đây là phương pháp quản lý số sản xuất f-MRP. Phương pháp này nhằm quản lý thông qua số sản xuất trong chi tiết kế hoạch đã tạo, trong đó, việc tính MRP được tiến hành bởi chức năng f-MRP linh hoạt khi thay đổi về nhu cầu.

Dù là quản lý số sản xuất nhưng TPiCS cũng cung cấp chức năng quản lý số sản xuất rất tiên tiến.

- Có thể gom số lượng số sản xuất chi tiết theo Lot.
- Có thể phân bổ toàn bộ số lượng đã gom theo Lot hoặc chỉ những số lượng cần thiết vào số sản xuất và những số sản xuất khác có thể phân bổ tự động hoặc thủ công những Lot còn lại.
- Có thể phân bổ tự động số sản xuất vào dữ liệu đặt hàng khi chuẩn bị.
- Các linh kiện thừa do hoàn thành sản phẩm đơn vị, các thành phẩm chuẩn bị do hao hụt từ số sản xuất này có thể bị hủy bỏ và phân bổ sang số sản xuất khác.
- Có thể chuẩn bị lại các linh kiện bị thiếu do lỗi; phân bổ các NVL chưa được phân bổ số sản xuất.
- Có thể tiến hành q. lý sửa đổi và chọn tồn kho để phân bổ.
- Có thể kiểm kê theo số sản xuất.

CHỨC NĂNG THAY ĐỔI CẤU THÀNH

Có hai cách để thay đổi cấu thành sản phẩm theo từng số sản xuất.

• Phương pháp dùng mã Option

Người dùng có thể đăng ký Master các linh kiện được sử dụng khác nhau theo “mã Option” trên bảng cấu thành sản phẩm và thay đổi cấu thành bằng cách chỉ định “mã Option”

và triển khai số sản xuất trong KH số sản xuất.

• Phương pháp thay đổi cấu thành sau khi triển khai số SX
Dựa trên việc triển khai số sản xuất, người dùng có thể thay đổi cấu thành của mỗi số sản xuất như thêm đơn vị; hủy bỏ hay thay đổi NVL, v.v... sau khi tạo số sản xuất chi tiết dựa trên cấu thành sản phẩm đã được đăng ký Master.

CHỨC NĂNG TỔNG HỢP GIÁ VỐN THỜI SỐ SẢN XUẤT

- Các công việc chưa hoàn thành có thể được tính như giá vốn dự kiến và được q. lý thực tế dự kiến so với giá vốn tiêu chuẩn.
- Các linh kiện được tính f-MRP cũng có thể được bao gồm trong giá vốn theo số sản xuất.

CHỨC NĂNG BIỂU THỊ BIỂU ĐỒ GANTT THỜI SỐ SẢN XUẤT

- Có thể biểu thị trạng thái tiến độ của sản phẩm con và từng công đoạn được gán số SX.
- Nắm bắt nhanh chóng công đoạn trước đã hoàn tất chưa, hay nếu là linh kiện f-MRP thì còn tồn kho không, và theo kết quả đó có thể bắt đầu ngay được hay không.
- Có thể thay đổi ngày theo kế hoạch bằng cách kéo và thả.
- Có thể chỉ định thời gian bắt đầu các công việc và lập kế hoạch trình tự sản xuất ngay trong ngày chi tiết hơn.
- Bằng cách kết hợp với Option máy tín hiệu khởi động, khi

HỆ THỐNG SỐ SẢN XUẤT f-MRP

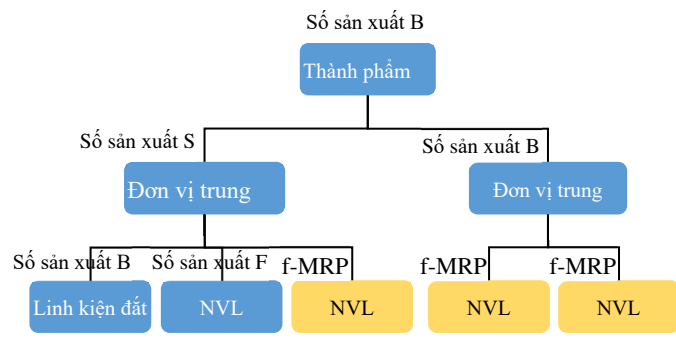
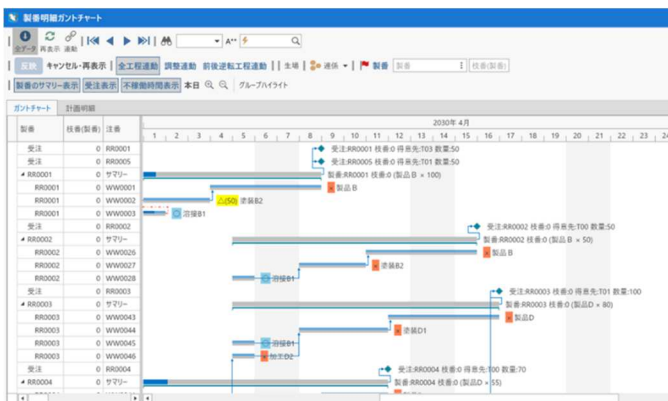
chuẩn bị xong hết NVL, có thể biểu thị $\circ \times \Delta$ đối với những công việc có thể được bắt đầu toàn bộ hay chỉ có thể bắt đầu sản xuất một phần.

- Có thể phát hành phiếu thay đổi và gửi mail tự động nội dung thay đổi đến NCC hay bên đặt ngoài khi liên kết với Option SCM.
- Có thể thay đổi ngày theo kế hoạch bằng cách kéo và thả.
- Có thể chỉ định thời gian bắt đầu các công việc và lập kế hoạch trình tự sản xuất ngay trong ngày chi tiết hơn.
- Bằng cách kết hợp với Option máy tính hiệu khởi động, khi chuẩn bị xong hết NVL, có thể biểu thị $\circ \times \Delta$ đối với những công việc có thể được bắt đầu toàn bộ hay chỉ có thể bắt đầu

sản xuất một phần.

- Có thể phát hành phiếu thay đổi và gửi mail tự động nội dung thay đổi đến NCC hay bên đặt ngoài khi liên kết với Option SCM.

TPiCS có thể thiết lập f-MRP và quản lý số sản xuất cho từng Item. Điều này giúp các NVL không kịp sắp xếp để triển khai số sản xuất sau khi nhận được đơn đặt hàng có thể tiến hành chuẩn bị bằng f-MRP linh hoạt trong thay đổi chỉ thị ban đầu; các đơn vị trung gian và thành phẩm có thể được xuất ra chỉ thị sản xuất theo số sản xuất cố định.



CÁC CHỨC NĂNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG

CHỨC NĂNG PHÁT HÀNH PHIẾU

PHIẾU CHỈ THỊ CÔNG VIỆC, PHIẾU ĐẶT HÀNG, PHIẾU ĐẶT MUA NGOÀI, PHIẾU VẬN CHUYỂN (CUNG CẤP)

Cho phép người dùng phát hành phiếu cho kế hoạch đã được lập bằng cách tính MRP, triển khai số SX hoặc nhập tay.

ĐỐI ƯNG VỚI PHƯƠNG PHÁP LƯU CHỨNG TỪ KẾ TOÁN ĐIỆN TỬ Update

Lưu nội dung đã in dưới dạng tệp PDF với ngày giờ và tên tệp được chọn.

THIẾT LẬP TỰ ĐỘNG NCC GIÁ TỐT NHẤT

Cho phép người dùng đăng ký đơn giá khác nhau tùy theo nhà cung cấp, thời gian, số lượng và mức độ khẩn cấp trên Master Đơn giá. Sau đó, khi tạo chi tiết kế hoạch, TPiCS sẽ xem xét thời gian và số lượng để tìm kiếm ra NCC tốt nhất phù hợp với các điều kiện và thiết lập trong chi tiết kế hoạch để có thể phát hành đơn đặt hàng.

PHÁT ĐƠN HÀNG THỜI MÃ CỦA NCC

Người dùng có thể đặt hàng bằng mã linh kiện của NCC (Chẳng hạn như mã trên Catalog).

ĐẶT HÀNG ĐỒNG THỜI

Người dùng có thể phát hành đơn hàng đã phân chia tỷ lệ theo nhiều NCC. Ngoài ra, người dùng còn có thể đặt số lượng hàng không giới hạn tới NCC khác.

GHI RÕ SỐ LOT NVL SỬ DỤNG (OPTION Q. LÝ L. SỬ SX)

Người dùng có thể ghi rõ số Lot của NVL được sử dụng trong mỗi chỉ thị công việc.

PHIẾU HIỆN PHẨM

Người dùng có thể in số phiếu hiện phẩm cần thiết theo thiết lập số lượng kế hoạch được đưa vào cùng lúc với phiếu chỉ thị công việc, phiếu yêu cầu gia công ngoài, v.v... Ngoài ra, người dùng cũng có thể đăng ký ngày hết hạn, tên Lot của hiện phẩm bằng cách nhập biên bản nghiệm thu của vật liệu và từ dữ liệu thực tế đó, có thể in phiếu hiện phẩm đã được ghi tên Lot và thời hạn sử dụng.

PHÁT HÀNH DANH SÁCH BỊ DELAY

Người dùng cũng có thể phát hành danh sách đơn đặt hàng đang bị delay hay danh sách công việc, v.v... Tuy nhiên, TPiCS không chỉ có khả năng xử lý sau khi có chậm trễ trong giao hàng, mà nó còn có thể phòng tránh delay. Chẳng hạn như phát hành cho từng NCC danh sách dự kiến nhận hàng vào tuần tới.

YÊU CẦU BÁO GIÁ Update

Người dùng có thể đưa ra "Phiếu yêu cầu báo giá" không chỉ cho các linh kiện chưa được thiết lập đơn giá mà còn khi thời hạn báo giá đã hết hoặc đang đến gần và khi kế hoạch được

tạo. Người dùng cũng có thể tạo ra báo giá cạnh tranh từ nhiều nhà cung cấp và tự động chọn nhà cung cấp có đơn giá phân hồi thấp nhất và thời gian giao hàng ngắn nhất.

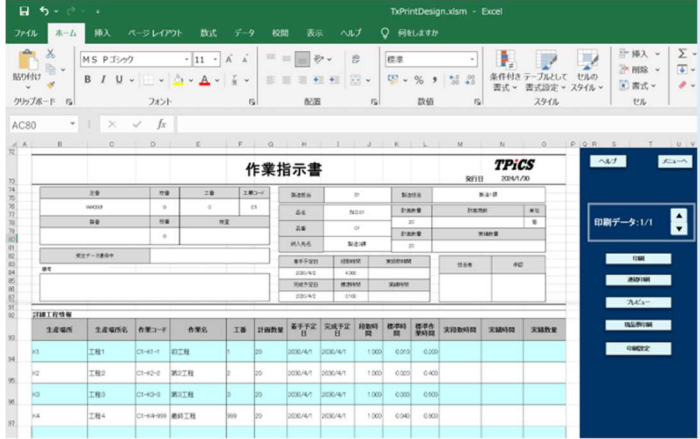
GỬI QUA EMAIL

Người dùng có thể gửi đơn đặt hàng qua Email.

THAY ĐỔI THIẾT KẾ PHIẾU

Trong TPiCS có sẵn các mẫu phiếu bằng Excel và được hiển thị bằng nút IN. Người dùng có thể đọc các dữ liệu được xuất ra từ TPiCS và tiến hành in tự động.

Các rất nhiều loại mẫu phiếu như phiếu chỉ thị công việc định dạng mỗi sản phẩm một trang; phiếu chỉ thị công việc cho các linh kiện con được sử dụng hay phiếu đặt hàng có định dạng nhiều sản phẩm một trang, v.v... Người dùng có thể chỉnh sửa dễ dàng bằng Excel hay thay đổi để phù hợp với khổ giấy hoặc thêm các mẫu phiếu.



QUẢN LÝ KẾT QUẢ THỰC TẾ

NHẬP THỰC TẾ SẢN XUẤT

Khi tiến hành nhập thực tế NVL và linh kiện để sản xuất các đơn vị trung gian, hàng tồn kho của đơn vị trung gian sẽ tăng lên còn tồn kho NVL sẽ tự động được trích rút và giảm đi. Trích rút sẽ có các phương pháp áp dụng khác nhau tùy vào cách thức sản xuất của linh kiện và NVL

Ví dụ, trong khâu lắp ráp thực tế, trong trường hợp số lượng hoàn thành ít hơn so với kế hoạch, người dùng cần trích rút theo số lượng đầu vào nếu đã bỏ đi các linh kiện bị lỗi mà số lượng của nó đã được nhập trên kế hoạch. Nhưng trong trường hợp hoàn thành chỉ một phần do chậm trễ trong sản xuất, người dùng cần trích rút một số lượng tương tự với số lượng một phần đã hoàn thành đó. Ngoài ra, đối với các sản phẩm dạng lỏng, khi nhập thực tế, số lượng trích rút mỗi lần đều cần được điều chỉnh. Phương pháp trích rút như vậy có thể thiết lập cho từng điểm quản lý như linh kiện, đơn vị trung gian, thành phẩm, v.v...

Ngoài ra, người dùng có thể nhập thời gian thực tế cho từng người thực hiện, từng nhóm, từng công đoạn, và có thể tổng

CÁC CHỨC NĂNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

hợp theo từng mục đó.

NHẬP THỜI GIAN LÀM VIỆC THỰC TẾ

Người dùng có thể nhập số lượng theo thời gian thực cho quy trình tiếp theo và thời gian làm việc thực tế có thể nhập sau đó từ mẫu “Nhập thời gian làm việc thực tế” chuyên dụng. Người dùng cũng có thể chia nhỏ tổng số giờ làm việc của mỗi nhóm thực hiện cho nhiều kết quả công việc thực tế và đặt tự động số giờ đó thành từng thời gian thực tế.

KẾT QUẢ THỰC TẾ NGHIỆM THU

Người dùng cũng có thể nhập thực tế theo 02 giai đoạn: Thực tế tiếp nhận khi check biên lai và thực tế nghiệm thu để thanh toán khi hoàn tất kiểm tra. Kết quả thực tế đó sẽ được hiển thị trong chi tiết các khoản phải trả dựa vào kết quả thực tế nghiệm thu.

NHẬP DỮ LIỆU HÀNG LOẠT

Khi có thể sản xuất theo kế hoạch, người dùng có thể giảm bớt thời gian nhập liệu mỗi ngày. Trong trường hợp này, người dùng có thể cài đặt tự động số lượng thực tế giả định từ kế hoạch dự kiến hoàn thành trong hôm nay, nhập thay đổi chi tiết kế hoạch không thể sản xuất theo kế hoạch và nhập kết quả thực tế hàng loạt.

NHẬP TÊN LOT (OPTION Q.LÝ L.SỬ SẢN XUẤT)

Người dùng có thể thiết lập bắt buộc phải có tên Lot nếu phải nhập số Lot tại thời điểm tiếp nhận nguyên vật liệu cần thiết. Ngoài ra, người dùng cũng có thể tự động đánh số bất kỳ tên lô nào bằng cách kết hợp các số tuần tự, ngày và giờ, ký tự cố định, thông số câu lệnh SQL, v.v.

Khi nhập kết quả thực tế sản xuất, người dùng có thể ghi lại việc sử dụng nguyên liệu thô và số lot từ các công đoạn trước đó, người dùng có thể chỉ định lot theo cách thủ công, tự động sử dụng trước các lot trên cơ sở nhập trước, xuất trước, sử dụng nhiều lot hoặc tồn lot. Bằng cách cài đặt, người dùng có thể đưa ra chỉ thị công việc đã chỉ định lot sẽ được sử dụng trước khi bắt đầu công việc.

Tùy chọn lịch sử sản xuất ghi lại quá trình từ khi nhận các linh kiện đến sản xuất và xuất hàng bằng cách liên kết các lot đã sử dụng và có thể trích xuất các lot linh kiện từ lot xuất hàng và các lot xuất hàng từ các lot linh kiện.

QUẢN LÝ TỒN KHO

DANH SÁCH TỒN KHO

Người dùng có thể quản lý tồn kho bằng cách trích rút tự động nhờ vào kết quả thực tế nghiệm thu, kết quả thực tế sản xuất, kết quả thực tế của giai đoạn đầu và bằng cách di chuyển giữa các kho nhờ vào việc chuyển tồn kho và xuất kho. Ngoài ra, người dùng còn có thể nắm bắt được các thông tin như số tiền tồn kho, số lượng xuất nhập kho trong tháng, ngày trích rút cuối cùng, ngày xuất kho cuối cùng, v.v... của từng item

như NVL, đơn vị trung gian, nhà cung cấp hay thành phẩm, v.v...

Người dùng cũng có thể chỉ định nơi nhập kho tại thời điểm nhập kho, chỉ định nơi xuất tại thời điểm xuất kho và có thể quản lý nhiều địa điểm tồn kho.

Khi sử dụng Option quản lý lịch sử sản xuất, người dùng có thể quản lý số lượng Lot còn lại cho mỗi Lot đã nhận và đã hoàn thành nhập kho.

Hơn nữa, người dùng cũng có thể ghi lại ngày nhập kho cuối cùng, ngày xuất kho cuối cùng, ngày trích rút cuối cùng và chỉ định điều kiện lọc để xác định tồn kho ngưng trệ.

KIỂM KÊ

Thực hiện xử lý kiểm kê vào cuối kì hoặc cuối tháng và làm khớp với số lượng thực tế tồn kho có trong mục “Tồn kho hiện tại” ở nơi lưu kho. Ngoài ra, không chỉ kiểm kê hàng loạt, người dùng còn có thể tiến hành kiểm kê tạm thời, kiểm kê tuần hoàn theo từng phần.

Nếu có chênh lệch khi kiểm kê, do các dữ liệu thực tế kiểm kê của phần chênh lệch kiểm kê đã được tạo, nên người dùng có thể dễ dàng tính và tổng hợp được mức chênh lệch kiểm kê là bao nhiêu.

Kết quả kiểm kê thực tế được phản ánh bằng kết quả lưu kho trước khi kiểm kê vào thời điểm bắt đầu kiểm kê, nhập giá trị kiểm kê thực tế, sự chênh lệch kiểm kê với tồn kho hiện tại di chuyển hàng ngày khi kiểm kê kết thúc. Và người dùng có thể nhập kết quả thực tế trong quá trình thống kê kết quả kiểm kê.

CHỨC NĂNG QUY ĐỔI SỐ LƯỢNG

Đối với số lượng kế hoạch trên bảng KHSX, người dùng có thể quy đổi số lượng kế hoạch để khớp với đơn vị được biểu thị trên phiếu chỉ thị; quy đổi theo đơn vị hiển thị trên danh sách tồn kho, quy đổi trên bảng cấu thành; có thể thay đổi và hiển thị đơn vị cho từng thành phẩm, đơn vị trung gian và từng linh kiện phụ kiện.

Ví dụ, số lượng đặt hàng của nguyên liệu dạng lỏng là 200 lít, 400 lít thì tại thời điểm đặt hàng, nó có thể được chuyển đổi thành một hoặc hai can mỗi thùng (200 lít/thùng). Có thể quy đổi lại khi lưu kho thực tế 02 can đó, khi đó tồn kho sẽ là 400 lít.

QUẢN LÝ GIÁ VỐN

BẢNG THỐNG KÊ GIÁ VỐN THEO THÀNH PHẨM

Dựa trên các dữ liệu thực tế, TPiCS sẽ tổng hợp và biểu thị xem trong tháng này, mỗi item sẽ được sản xuất bao nhiêu.

BẢNG THỐNG KÊ GIÁ VỐN & LỖ LÃI THEO BỘ PHẬN

TPiCS sẽ coi phần công đoạn tiếp theo sử dụng làm doanh thu, sau đó tổng hợp và biểu thị lãi lỗ cho từng bộ phận.

BẢNG THỐNG KÊ GIÁ VỐN THEO SỐ SẢN XUẤT (HỆ

CÁC CHỨC NĂNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

THỐNG Q. LÝ SỐ SX f-MRP, HỆ THỐNG Q. LÝ SỐ SX

Người dùng có thể tham chiếu giá vốn bằng cách so sánh giá vốn dự tính thực tế đã bao gồm giá vốn dự kiến của sản phẩm chưa hoàn thành với giá vốn tiêu chuẩn.

GIÁ VỐN THẺ LOT (TÙY CHỌN Q. LÝ LỊCH SỬ SẢN XUẤT)

Tính toán chi phí nguyên vật liệu và chi phí gia công cho từng lot sản phẩm.

CHỨC NĂNG TÍNH LẠI ĐƠN GIÁ THỰC TẾ

Trong trường hợp tính giá vốn thực tế bằng phương pháp bình quân di động, người dùng có thể tính toán lại đơn giá thực tế bằng cách xử lý lại tất cả dữ liệu thực tế theo thứ tự ngày, bắt đầu từ giá trị của đầu tháng.

QUẢN LÝ HỖ TRỢ (OPTION NHIỀU LOCATION)

Người dùng không chỉ có thể quản lý hỗ trợ có phí bằng Option nhiều Location mà còn có thể quản lý tồn kho của nhà hỗ trợ có phí.

QUẢN LÝ THANH TOÁN

Người dùng có thể quản lý thực tế thanh toán bằng cách tổng hợp dữ liệu thanh toán từ dữ liệu nghiệm thu thực tế và tạo lịch thanh toán theo ngày kết thúc.

QUẢN LÝ CÔNG NỢ PHẢI TRẢ, PHẢI THU

QUẢN LÝ CÔNG NỢ PHẢI TRẢ (CHI TIẾT PHẢI TRẢ)

Khi nhập kết quả nghiệm thu thực tế, người dùng có thể nhập số tiền mua hàng, nhà cung cấp, ... và điều này sẽ được phản ánh trong bảng kê chi tiết phải trả.

Dữ liệu nhật ký cho các chi tiết phải trả và phải thu có thể được xuất theo "Định dạng đọc dữ liệu nhật ký" của hệ thống kế toán dùng cho máy tính nói chung.

QUẢN LÝ CÔNG NỢ PHẢI THU (CHI TIẾT PHẢI THU) TÙY CHỌN QUẢN LÝ BÁN HÀNG ĐƠN HÀNG

Bằng cách nhập thực tế xuất hàng, số tiền bán hàng sẽ được phản ánh trong chi tiết phải thu. Xuất ra mức thuế suất tương ứng với hệ thống hóa đơn và tổng số tiền bán hàng, thuế tiêu thụ đối với từng mức thuế suất trên hóa đơn. Hóa đơn được lưu dưới dạng file PDF khi in ra hoặc gửi qua email và tuân thủ Luật Kế toán điện tử.

CHỨC NĂNG THỐNG KÊ

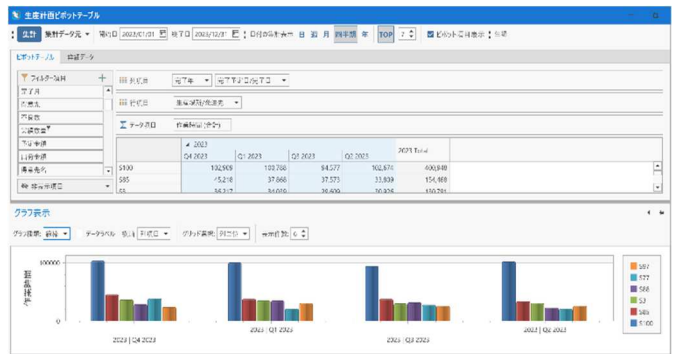
Bảng tổng hợp kế hoạch sản xuất

New

Bằng cách kết hợp dữ liệu về kế hoạch sản xuất, thực tế sản xuất, thực tế trích rút và xuất hàng theo đơn đặt hàng và kết nối chúng với bảng tổng hợp, người dùng có thể nhanh chóng phân tích các góc độ khác nhau để cải thiện hoạt động kinh doanh và ra quyết định.

- Nắm được số giờ công và dự toán cho từng nơi sản xuất hàng tháng và hàng năm từ các kế hoạch trong tương lai.
- Các quyết định về việc mua, bán, nhân sự đều được đưa ra dựa trên kế hoạch dài hạn dựa trên ước tính lợi nhuận từ những thông báo và đơn đặt hàng.
- Tổng hợp doanh số bán hàng theo sản phẩm và khách hàng dựa trên thực tế trong quá khứ và phân tích xu hướng sản lượng và khối lượng sản xuất.
- Phân tích sự khác biệt giữa thực tế và kế hoạch.

Bạn cũng có thể chỉ định phạm vi ngày thống kê dữ liệu sản xuất và giao hàng theo đơn hàng, thu hẹp dữ liệu mục tiêu bằng cách chỉ hiển thị dữ liệu được xếp hạng cao nhất và hiển thị dữ liệu thống kê dưới dạng biểu đồ.



THỐNG KÊ THẺ NHÓM, THỐNG KÊ THẺ MỤC, THỐNG KÊ TOÀN BỘ

Update

Dữ liệu được hiển thị có thể hiển thị thống kê theo nhóm theo bất kỳ mục nào.

Người dùng có thể hiển thị thống kê cho từng mục hoặc thống kê toàn bộ cho bất kỳ mục nào. Phương pháp thống kê có thể được thiết lập cho từng mục, chẳng hạn như giá trị tối đa, giá trị tối thiểu, trung bình, tổng, ... Thiết lập thống kê có thể được đặt tên, lưu và gọi lại dễ dàng.

Người dùng cũng có thể xuất từng giá trị thống kê ra tệp Excel.

Q. LÝ PHÂN QUYỀN, QUẢN LÝ NGƯỜI DÙNG

QUẢN LÝ VAI TRÒ (Q. LÝ QUYỀN HẠN)

Nhân viên lập kế hoạch có thể cập nhật tất cả các item master, bảng cấu thành sản phẩm và thực hiện các tính toán yêu cầu. Người phụ trách nhập thực tế đơn hàng chỉ được nhập thực tế đơn hàng nguyên vật liệu. Người dùng có thể thiết lập phạm vi hoạt động cho từng người kinh doanh.

QUẢN LÝ NGƯỜI DÙNG

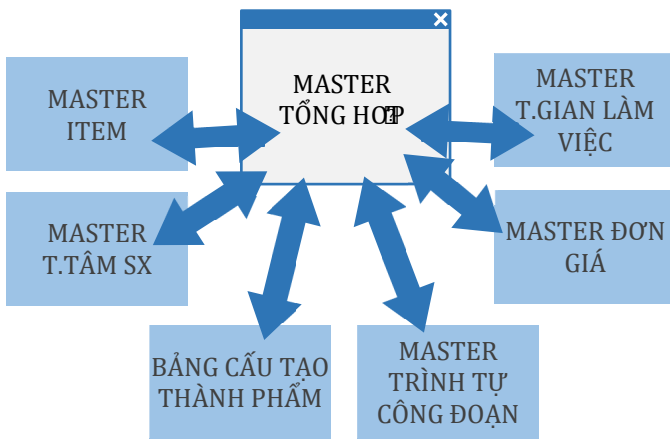
TPiCS có thể thiết lập vai trò (role) cho người dùng. Nó có thể thiết lập cho người dùng làm đồng thời hai nghiệp vụ (kế hoạch và sales); tổng hợp và thiết lập nhiều người dùng theo nhóm.

TPiCS cũng có thể quản lý người dùng login trên Windows.

BẢO TRÌ MASTER

Trên Master của TPiCS có rất nhiều Master như Item Master để đăng ký linh kiện, NVL, thành phẩm, đơn vị trung gian, hoặc ủy thác một phần cho công ty đối tác (ma, xử lý nhiệt, quét sơn, vv...); bảng cấu tạo thành phẩm để xây dựng lên các quan hệ cha con giữa các item; Master đơn giá; Master thời gian làm việc, vv... Và để kế hoạch sản xuất phù hợp và có thể đáp ứng được công việc sản xuất luôn thay đổi hằng ngày thì bảo trì Master là công việc không thể thiếu.

Master tổng hợp được tạo như một chức năng tiêu chuẩn dùng để gộp các Master chính cần quản lý làm một để người dùng vừa có thể xác nhận tổng thể vừa có thể kiểm tra và chỉnh sửa tại các cuộc họp sản xuất tập trung các bộ phận có liên quan.



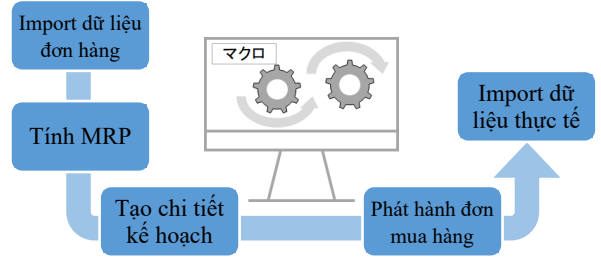
Khi đăng ký một sản phẩm mới, hệ thống sẽ tạo ra cấu tạo thành phẩm tại Master tổng hợp từ bảng linh kiện trên kế hoạch thiết kế; toàn bộ các item được đăng ký có thể thêm vào bảng cấu tạo như các sản phẩm chung. Theo cách này, nếu người dùng sử dụng một Master tổng hợp, người dùng có thể xây dựng một Master với hình ảnh BOM cho mỗi thành phẩm và phản ánh nó trên các Master. Người dùng có thể thay đổi đăng ký ở mỗi Master hoặc đăng ký từ Master tổng hợp. Việc đăng ký Master chung được tiến hành trên Master tổng hợp và đăng ký chi tiết được tiến hành từ các Master cho từng bộ phận quản lý.

CHỨC NĂNG THỰC HIỆN TỰ ĐỘNG

Nội dung các thao tác sẽ được tạo dưới dạng file script nhờ vào bộ ghi Macro và TPiCS có thể tự động thực hiện các thao tác tương tự với các thao tác thủ công như import dữ liệu giao dịch và xử lý hàng tháng.

Ví dụ, TPiCS có thể tự động import dữ liệu đặt hàng mỗi ngày, kể cả giờ nghỉ trưa, tính MRP tự động, tạo chi tiết kế

hoạch và tạo phiếu tự động.



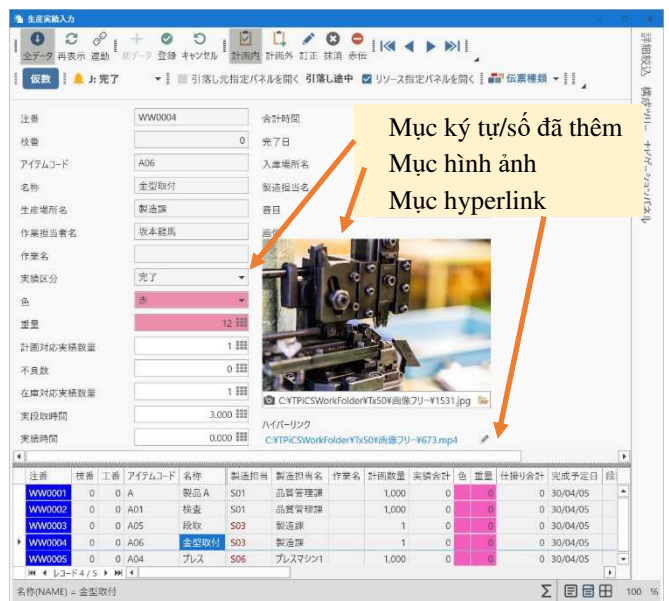
CHỨC NĂNG THÊM MỤC CHO NGƯỜI DÙNG, THAY ĐỔI THIẾT KẾ PHIẾU NHẬP Update

TPiCS có thể thêm các mục quản lý độc lập cho người dùng vào nhiều biểu mẫu như trên Master, chi tiết kế hoạch, kết quả thực tế, vv...

Các mục người dùng đã thêm vào tương tự các mục đã có trên TPiCS nên người dùng có thể biểu thị, tra cứu, lọc và nhập liệu vào phần danh sách lưới, phần chi tiết; người dùng cũng có thể chọn và nhập dữ liệu từ danh sách kéo xuống khi đăng ký. Các mục bổ sung này đều có thể được thiết lập font size, thiết lập màu nền, thiết lập IME, biểu thị hoặc không biểu thị, thứ tự con trỏ tab, thứ tự biểu thị, vv... Tên tiêu đề lưới của các mục đã có cũng có thể được thay đổi, do đó chỉ cần thiết lập là có thể tạo biểu mẫu phù hợp với người dùng.

Người dùng có thể nhập các mục hình ảnh và URL cũng như chỉ định các hyperlink và nó cũng có thể được sử dụng cùng với các ứng dụng web.

Ngoài ra, bằng cách đăng ký các câu lệnh SQL, người dùng có thể tham chiếu và biểu thị các mục đã được thiết lập trên Master vào dữ liệu kế hoạch, điền các giá trị vào dữ liệu thực tế và tham chiếu từ database server; Hơn nữa, người dùng cũng có thể tham chiếu các trường của hệ thống quản lý bán hàng từ công ty khác.



CÁC CHỨC NĂNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q.lý số SX

GIAO DIỆN LIÊN KẾT VỚI HỆ THỐNG KHÁC

NHẬP VÀ XUẤT FILE VĂN BẢN

TPiCS có thể xuất ra file văn bản và đọc toàn bộ các dữ liệu của các bảng như dữ liệu trên Master, chi tiết kế hoạch, dữ liệu giao dịch chẳng hạn như dữ liệu đã đặt hàng, dữ liệu trên danh sách hàng tồn kho, hay dữ liệu tổng hợp giá vốn theo Item, giá vốn theo sản phẩm.

NHẬP VĂN BẢN CHỨA DỮ LIỆU GIAO DỊCH

Tương tự như khi thao tác trên các biểu mẫu như biểu mẫu nhập đơn hàng, chi tiết kế hoạch, thực tế công việc, thực tế xuất hàng, thực tế thanh toán, chuyển tồn kho, v.v việc cập nhật các bảng có liên quan sẽ được tiến hành cùng lúc với khi đọc văn bản. Trong trường hợp đọc dữ liệu đặt hàng, nó cũng được phản ánh trong bảng KHSX cùng lúc với khi đăng ký dữ liệu đặt hàng.

NHẬP, XUẤT GIAO DỊCH TỰ ĐỘNG (OPTION GIAO DIỆN GIAO DỊCH)

Nếu giả định import dữ liệu thường xuyên trên cơ sở file văn bản, sẽ rất khó xử lý khi gặp lỗi import như không đồng nhất dữ liệu. Với option giao diện giao dịch, nếu xảy ra lỗi import, nội dung lỗi sẽ được ghi trên bảng và người dùng có thể quản lý trạng thái, do đó việc liên kết sẽ trở nên dễ dàng hơn. Ngoài ra, người dùng có thể tự động ghi dữ liệu giao dịch mà người dùng đã thao tác theo form của TPiCS vào bảng export. Điều này cho phép người dùng có thể liên kết hai chiều với hệ thống của bên thứ ba.

NHẬP ĐƯỢC LIÊN KẾT WebAPI (TỰ CHỌN GIAO DIỆN GIAO DỊCH) New

Tự chọn giao diện giao dịch hoạt động như một máy chủ HTTPS tích hợp và bằng cách gửi lệnh đến URL web này, người dùng có thể nhập dữ liệu như đơn đặt hàng, thực tế nguyên vật liệu, thực tế công việc, thực tế xuất hàng, ... Vì người dùng có thể biết quá trình nhập thành công hay thất bại dựa trên phản hồi của WebAPI nên người dùng có thể tạo một hệ thống nhắc người vận hành nhập lại dữ liệu.



LỊCH LÀM VIỆC

Update

LỊCH LÀM VIỆC

Người dùng có thể đăng ký lịch có ngày lễ và ngày làm việc khác nhau. Và không giới hạn về số lượng lịch.

Người dùng cũng có thể chỉ định lịch chi tiết cho từng NCC, bên đặt mua ngoài hay từng khách hàng khi giao hàng, từng bộ phận sản xuất trong công ty hoặc từng công đoạn. Và quản lý được cả các ca làm như ca ngày hay ca đêm (Tối đa 24 ca).

Người dùng có thể thiết lập độ chi tiết khác nhau trong một lịch. Chẳng hạn như tháng này thiết lập lịch theo ca ngày và ca đêm, tháng sau thiết lập lịch theo ngày, tháng sau nữa thiết lập theo tuần, v.v. Và TPiCS có thể tạo một kế hoạch sản xuất theo điều đó.

LỊCH NĂNG SUẤT

Người dùng có thể thiết lập năng lực của từng nơi sản xuất thay đổi theo ngày vào lịch năng suất. Có thể check tỷ lệ chịu tải từ khối lượng sản xuất mỗi ngày bằng biểu đồ Gantt cho từng bộ phận nhờ vào lịch năng suất và phân chia cho đều bằng cách kết hợp với Option tiêu chuẩn hóa tự động. Giảm công suất mỗi thứ tư hàng tuần để bảo trì các thiết bị sản xuất theo kế hoạch. Lịch này có thể được sử dụng để kiểm tra số người làm parttime và khối lượng công việc thay đổi hàng ngày.

OPTION

OPTION QUẢN LÝ ĐẶT HÀNG & BÁN HÀNG

Số SX f-MRP

SX lập lại

Q.lý số SX

TỪ DỮ LIỆU ĐẶT HÀNG, CHỈ THỊ NỘI BỘ TỚI KHSX

- Từ các dữ liệu đặt hàng, TPiCS có thể tạo kế hoạch xuất hàng, tính MRP ngay lập tức.
- Nhờ liên kết với chức năng f-MRP, TPiCS có thể chuẩn bị các linh kiện và NVL dựa trên KH chỉ thị nội bộ. Dù KH theo chỉ thị nội bộ có thay đổi, TPiCS vẫn có thể tiến hành tính MRP tiếp mà không cần bất cứ thao tác nào nhờ chức năng f-MRP.
- Khi tiếp nhận đơn hàng cho sản phẩm yêu cầu q.lý số SX, người dùng có thể tạo kế hoạch số SX cùng lúc nhập, phân bổ đơn hàng theo kế hoạch số SX được ưu tiên. Nếu số lượng theo kế hoạch số SX được phân bổ không đủ, TPiCS có thể tự động tạo mới kế hoạch số SX đó.

ĐỌC DỮ LIỆU

- TPiCS có thể import dữ liệu đặt hàng và dữ liệu chỉ thị giao hàng đến từ Internet dưới định dạng file CSV.
- Người dùng có thể import các đơn hàng từ hệ thống như EDI, ERP thông qua Option giao diện giao dịch.

ĐĂNG KÝ ĐƠN HÀNG KHÁC NHAU

- Hoàn toàn hỗ trợ các chỉ thị giao hàng hằng ngày.
- Có thể vừa đọc dữ liệu đặt hàng xác định vừa xóa dữ liệu chỉ thị nội bộ.
- Có thể không phản ánh ở KHSX dưới dạng BackOrders.
- Có thể đáp ứng đơn đặt hàng sản xuất loại Option lựa chọn đầy đủ.
- Có thể nhập dữ liệu đơn hàng ở bất kỳ cấp nào của cấu tạo thành phẩm. Điều này cho phép quản lý xuất hàng OEM và các bộ phận sửa chữa ở giai đoạn sản phẩm trung gian và linh kiện. Người dùng có thể tính MRP bằng cách thêm các số bắt buộc đó.

DỮ LIỆU CHỈ THỊ NỘI BỘ

- Giống với ngành ô tô, nếu DL chỉ thị nhận hàng cố định mỗi ngày được gửi đi, TPiCS có thể vừa xóa các DL chỉ thị nội bộ, vừa đọc các dữ liệu theo thứ tự thời gian giao hàng chỉ thị cho các item và nơi giao hàng giống nhau.
- Có thể xử lý chỉ thị nội bộ đã xác định.
- Có thể xóa DL chỉ thị nội bộ định kỳ và import lại các DL mới.

CHỈ THỊ XUẤT HÀNG

- Dựa theo ngày trên KH xuất hàng theo dữ liệu đặt hàng, TPiCS có thể phát hành chỉ thị xuất hàng từ hôm nay cho tới ngày thiết lập.
- Khi phát hành chỉ thị xuất hàng, TPiCS có thể lọc chỉ gồm các SP còn tồn kho và phát hành phiếu xuất hàng.

THỰC TẾ XUẤT HÀNG

- Cảnh báo được đưa ra khi tồn kho hiện tại của sản phẩm lúc nhập thực tế xuất hàng bị âm.
- Đối với KH xuất hàng, người dùng có thể phân loại và nhập trạng thái TT xuất hàng và TT hoàn thành nghiệm thu sau khi sản phẩm tới được khách hàng. Trong List tồn kho, tồn kho sản phẩm sẽ được trích rút và người dùng có thể xác nhận nó là SL chưa được khách hàng nghiệm thu. Người dùng có thể check việc này trong Tài khoản phải thu chi tiết tại thời điểm giao hàng hoặc tại thời điểm nhận được biên bản nghiệm thu từ khách hàng.
- Nếu kết hợp với Option Q.lý lịch sử SX, TPiCS có thể kết nối từ số Lot của NVL đã dùng cho tới công đoạn trung gian và thực tế xuất hàng; tra cứu số Lot đã dùng từ thực tế xuất hàng hoặc tra cứu nơi xuất hàng từ số Lot.

PHIẾU CHỈ THỊ XUẤT HÀNG, PHIẾU GIAO HÀNG, HÓA ĐƠN

Update

- Người dùng có thể phát hành phiếu chỉ thị xuất hàng, phiếu giao hàng, hóa đơn và các hóa đơn phải thu.
- Hóa đơn được lưu ở định dạng PDF trong một thư mục riêng khi phát hành hoặc gửi qua email, tuân thủ Luật kế toán điện tử. Nó cũng hỗ trợ hệ thống hóa đơn bằng cách xuất số tiền mua hàng và số tiền thuế tiêu thụ cho từng mã số và thuế suất của công ty phát hành hóa đơn đủ điều kiện.
- Người dùng có thể xuất ra danh sách các đơn đặt hàng, lịch xuất hàng cho một ngày cụ thể và danh sách giao hàng chậm trễ.

請求書		発行日													
		2023/6/12													
〒	ご請求金額(税込)	66,000													
番名2	納入金引当額	0													
TEL	税込お買上金額計	66,000													
FAX	税引お買上金額計(10%)	6,000													
	消費税額計(10%)	6,000													
	税引お買上金額計(9%)	0													
	消費税額計(9%)	0													
請求月	お買上件数														
203004	3														
	支払月日	20300430													
毎度ありがとうございます。上記の通りご請求申し上げます。															
請求明細															
アイテムコード	名称	受注登録	数量	出荷日	納入場所	納入数量	単位	単価	倍引	納付額	納付額	納付額	納付額	納付額	納付額
ZA	部品A	RH0001	10	20300401	顧客2	10	1,200	0	0	12,000	1,200	13,200	10%		
ZA	部品A	RH0002	10	20300402	顧客2	10	1,200	0	0	12,000	1,200	13,200	10%		
ZA	部品A	RH0003	10	20300403	顧客2	10	1,200	0	0	12,000	1,200	13,200	10%		

ĐĂNG KÝ GIÁ BÁN

- Có thể thay đổi giá bán tùy theo SL và T.gian đặt hàng.

YÊU CẦU THANH TOÁN, QUẢN LÝ TIỀN NHẬN VỀ

- Có thể phát hành YC thanh toán & QL tiền vào dựa theo chi tiết khoản thu.
- Có thể quản lý tiền nhận về sau khi phát hành phiếu yêu cầu thanh toán (trên hệ thống hóa đơn) đối với những hóa đơn đạt chuẩn đã được lưu dựa vào chi tiết doanh thu.
- Có thể xuất chi tiết khoản phải thu vào hệ thống kế toán.

OPTION

DANH SÁCH CHUYỂN ĐỔI ĐƠN HÀNG

• Ví dụ ngày giao hàng bị trễ mặc dù đã nhận được chỉ thị đơn hàng nội bộ. Mặc dù chuẩn bị NVL theo chỉ thị nhưng NVL lại bị thừa. Nguyên nhân là tồn tại chênh lệch không nằm trong phạm vi sai số nhất định của chỉ thị nội bộ. Thông qua phân tích nguyên nhân, người dùng có thể check chỉ thị nội bộ, tỷ lệ tăng/giảm, số lượng tăng/giảm xác định để đưa ra đề xuất cải thiện độ chính xác của chỉ thị nội bộ và lập KHSX đã bao gồm sai số.

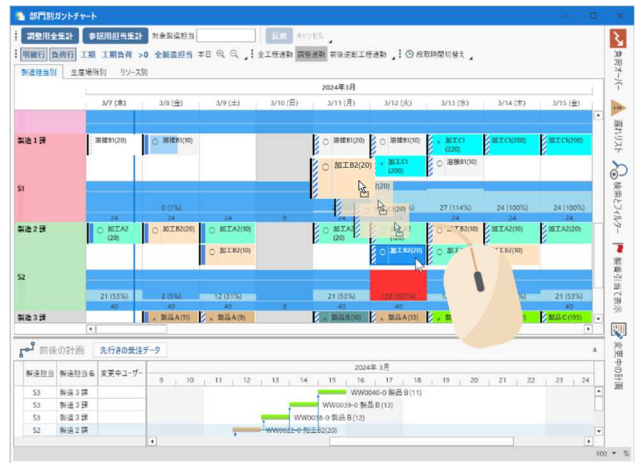
OPTION BIỂU ĐỒ GANTT THEO TỪNG BỘ PHẬN Update

Hệ thống có thể hiển thị biểu đồ Gantt với các chi tiết được tổng hợp cho từng bộ phận như thiết bị máy móc, nhóm/cá nhân SX, điểm đặt gia công ngoài, v.v... dựa trên KHSX được thiết lập bằng tính toán MRP và số SX.

Trong biểu đồ Gantt, lịch biểu vượt quá khả năng SX của bộ phận sẽ được hiển thị bằng màu đỏ nên người dùng có thể biết được kế hoạch nào quá tải. Chỉ bằng thao tác kéo/thả, người dùng có thể chuyển kế hoạch sang bộ phận khác; điều chỉnh về trước hay sau; chia nhỏ kế hoạch hay điều chỉnh số lượng.

Tại kế hoạch mới nhất, chi tiết nơi SX cũng có thể được tổng hợp từ chi tiết kế hoạch đã được thiết lập. Bằng cách đăng ký cho máy tại nơi SX, người dùng có thể gán công việc cho máy và điều chỉnh lịch biểu.

Miền là các kế hoạch được thay đổi không chồng chéo lên nhau, nhiều người lập kế hoạch có thể thực hiện các điều chỉnh cùng một lúc. Người dùng cũng có thể xem những kế hoạch nào đang được thay đổi.



OPTION NHIỀU ĐỊA ĐIỂM

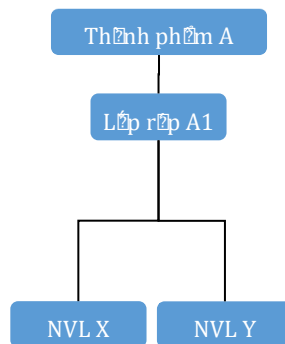
Trong Option nhiều địa điểm, người dùng có thể lên KHSX cho 01 item ở nhiều nơi SX dựa theo các thông số như: Leadtime sản xuất, Leadtime đặt hàng, Lotsize của từng nơi. Nhờ đó, mặc dù thông thường chỉ là sản xuất trong công ty, nhưng nếu chịu tải của bộ phận SX không đủ thì vẫn có thể lập được KHSX ủy thác cho bên đặt ngoài, và lập được KHSX phân chia khối lượng SX cho hai nơi sản xuất.

TPiCS có thể tạo KH đáp ứng các tình huống phức tạp hơn như tạo KH cung cấp riêng biệt tới nhiều bên đặt ngoài. Ngoài ra, các kế hoạch còn có thể thay đổi bằng cách kéo/thả để khớp với biểu đồ Gantt của từng bộ phận, điều chỉnh và mô phỏng công đoạn “nút cổ chai” từ bản ghi nhật ký được biểu thị bởi đơn đặt hàng có thời gian giao hàng ngắn.

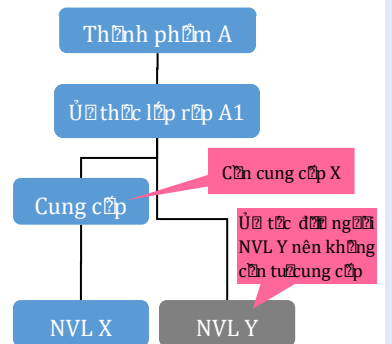
Người dùng cũng có thể sử dụng một phần chức năng này để quản lý số sản xuất.



SX TRONG CÔNG TY



ỦY THÁC ĐẶT NGOÀI

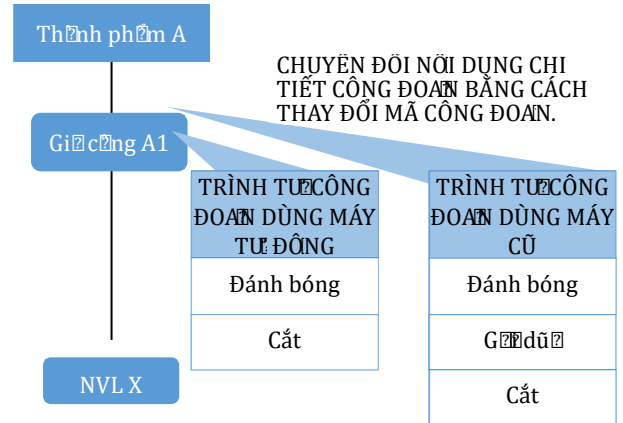


OPTION

OPTION QUẢN LÝ CÔNG ĐOẠN



Dựa trên chi tiết kế hoạch được tạo từ KHSX khi tính MRP và triển khai số SX, hệ thống có thể triển khai cho công đoạn chi tiết và quản lý chi thị công đoạn chi tiết, kết quả thực tế. Các công đoạn chi tiết được triển khai khi tạo chi tiết kế hoạch theo Master cũng có thể triển khai lại bất cứ lúc nào bằng cách thay đổi mã công đoạn. Ví dụ, người dùng có thể đăng ký trình tự công đoạn khi sử dụng máy cũ trước, thay đổi mã công đoạn của nguồn quy trình khi tải trọng cao và cấp phiếu xử lý với các thiết lập được thêm vào theo thứ tự công việc thông thường. Quy trình có thể được vận hành chỉ để hướng dẫn nội dung công việc đến công xưởng hoặc cho hoạt động yêu cầu nhập thực tế để quản lý thời gian làm việc và tiến độ. Bằng cách sử dụng biểu đồ Gantt dành riêng cho từng bộ phận, người dùng có thể kiểm tra và điều chỉnh tải trọng.



OPTION QUẢN LÝ XUẤT KHO



Đây là Option giúp người dùng có thể đưa ra chỉ thị xuất kho cho nơi sản xuất từ kho NVL đã có hay đơn vị (Picking); quản lý thực tế, quản lý tồn kho xuất kho để có thể bắt đầu công việc theo chỉ thị sản xuất.

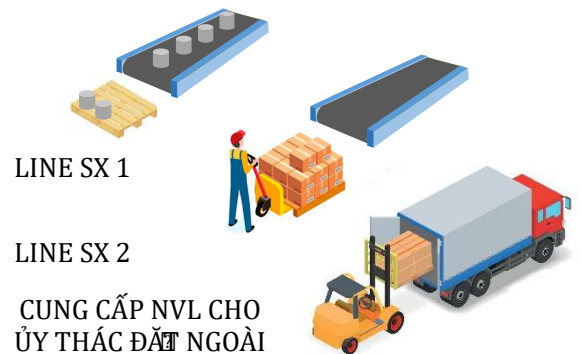
CHỈ THỊ VÀ THỰC TẾ XUẤT KHO

Trong TPiCS, người dùng có thể tính số lượng xuất kho dựa trên số lượng NVL cần thiết trong chỉ thị công việc, số lượng hàng tồn kho của nơi xuất kho, số lượng hàng tồn kho hiện tại của NVL và việc quản lý hàng tồn kho của nơi xuất kho có thể được thực hiện bằng cách nhập kết quả thực tế. Nếu là item f-MRP thì chỉ tổng hợp số lượng cần thiết hoặc tổng hợp theo mỗi chỉ thị công việc. Nếu là item số SX thì tổng hợp theo mỗi số SX. Bằng cách kết hợp chỉ định Lot Size xuất kho chỉ được áp dụng tại thời điểm xuất kho và Option quản lý lịch sử sản xuất, người dùng có thể thực hiện xuất kho khi đã xem xét xong các Lot NVL còn lại trong kho.

Bằng cách kết hợp với Option nhiều địa điểm, người dùng có thể quản lý xuất kho cho từng line sản xuất; quản lý hàng tồn kho NVL xuất ra và NVL cung cấp của công xưởng khi cung cấp hỗn hợp NVL cho sản xuất trong công ty và ủy thác ngoài công ty.

CHỈ THỊ VÀ THỰC TẾ XUẤT KHO THÀNH PHẨM

Nhờ việc sử dụng đồng thời Option quản lý đặt hàng & bán hàng và Option quản lý xuất kho, để có thể đưa ra chỉ thị xuất hàng, người dùng có thể đưa ra chỉ thị xuất kho thành phẩm từ kho thành phẩm trước khi xuất hàng tới nơi thực hiện xuất hàng. Khi đang sử dụng Option quản lý lịch sử sản xuất, người dùng cũng có thể đưa ra chỉ thị xuất kho, quản lý thực tế, quản lý số Lot còn lại khi đã chỉ định Lot thành phẩm dựa trên thực tế sản xuất.



OPTION SẢN XUẤT KÉO



Trong tính toán MRP, các công đoạn sản xuất nội bộ cũng sẽ được thêm Leadtime sản xuất và lập kế hoạch cho thành phẩm. Với điều này, việc chuẩn bị số lượng NVL, phụ liệu cần thiết cho tính toán MRP và chỉ thị cho mỗi công đoạn nội bộ có thể đưa ra chỉ thị công việc trong công đoạn trước theo thời gian mà tổ trưởng của nhà máy sản xuất thành phẩm quy định. Công đoạn sau sẽ lấy số lượng cần thiết từ tồn kho của công đoạn trước. Công đoạn trước sẽ tạo phần số lượng đã thiếu được dùng. TPiCS có thể thực hiện các hoạt động theo phương thức quản lý được gọi là “phương thức quản lý Kanban”. Các chỉ thị cho công đoạn trước được thực hiện từ form Nhập tay chi tiết kế hoạch hoặc Option kiểm soát sản xuất.

OPTION

OPTION SẢN XUẤT MỘT SẢN PHẨM

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q.lý số SX

Nếu sản xuất riêng lẻ, vì sẽ sản xuất các sản phẩm khác nhau cho mỗi đơn hàng của khách hàng nên đây không phải là nghiệp vụ hoàn thiện các loại Master trước và tiến hành xử lý chung giống như sản xuất lặp lại. Do đó, hệ thống quản lý sản xuất phải hoàn thiện các loại Master trước rất khó sử dụng. Để giải quyết vấn đề này, TPiCS đã phát triển và nâng cấp các chức năng có thể đáp ứng các phương thức hoạt động khác nhau. Ngay cả khi sản xuất riêng lẻ, thay vì thiết kế riêng toàn bộ các sản phẩm, các NVL chung và các linh kiện bảo dưỡng sẽ được chuẩn bị bằng chức năng sản xuất lặp lại, và nhờ đó hệ thống có thể xử lý được trong cả trường hợp lắp ráp theo cấu tạo của loại sản xuất một sản phẩm, sản xuất lặp lại tùy vào thành phẩm, dùng chức năng quản lý số sản xuất để quản lý hỗn hợp và chi tiết.

Đây là chức năng được giả định trong trường hợp dùng hệ thống mà không đăng ký Master vì chỉ “Sản xuất giới hạn một lần” do thông số kỹ thuật của sản phẩm sẽ thay đổi theo từng đơn hàng.

- Với tính khả dụng cao, mỗi lần thao tác, người dùng có thể sắp xếp trong khi đăng ký nội dung công việc và linh kiện sử dụng.
- Có thể sao chép số SX tương tự trong quá khứ và thay đổi nó để tạo ra cái mới để sử dụng.
- Các bản vẽ được phát hành liên tục và trong đó, có thể chuẩn bị “Những thứ cần thiết” và “Những thứ có thể chuẩn bị”.
- Nếu có thể tạo mô hình nhất định, người dùng có thể dựa vào đó để thêm chỉnh sửa và sử dụng.
- Bằng cách liên kết với “Option chuyển đổi thông tin cấu tạo”, TPiCS có thể xử lý liền mạch các “Bổ sung”, “Cải tiến”, “Hủy bỏ” do thay đổi bản thiết kế và phản ánh nhanh chóng để chuẩn bị.
- Có thể sử dụng các đơn vị chung, linh kiện chung có tính lặp lại.
- Có thể phát hành “Báo giá” cho khách hàng.
- Có thể phát hành “Phiếu yêu cầu báo giá” gửi NCC và các giao dịch tuân theo luật thầu phụ. (Có thể lấy báo giá cạnh tranh)
- Có thể quản lý các phụ tùng không cần thiết do thay đổi thiết kế, v.v... và tân dụng cho dự án khác.

OPTION CHUYỂN ĐỔI THÔNG TIN CẤU TẠO

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q.lý số SX

Hệ thống sẽ đọc các “Thông tin cấu tạo thành phẩm” và “Thông tin thay đổi” trên bản thiết kế như các thông tin cấu tạo trên file CSV từ bảng linh kiện được quản lý trên Excel hoặc CAD và phản ánh vào thông tin sản xuất của TPiCS. Vì có thể xử lý liên kết bằng một dữ liệu nên việc thay đổi thiết kế sẽ được phản ánh ngay trong quá trình sản xuất mà không bị bỏ sót.

- Có thể đăng ký các công việc không có trong BOM thiết kế như cung cấp, thuê gia công ngoài, v.v... vào BOM sản xuất.
- Có thể import những thông tin không có trong TPiCS như thông tin được mô tả trong bảng linh kiện, thông tin đặt hàng, v.v... và cũng có thể in đơn đặt hàng, phiếu chỉ thị công việc.
- Ngay cả những thay đổi trong thiết kế sau khi BOM thiết kế đã được thay đổi thành BOM sản xuất cũng có thể nhanh chóng được phản ánh tới công đoạn chuẩn bị.
- Biểu thị các phần thay đổi thiết kế bằng trạng thái hoặc màu sắc, tránh bỏ sót xử lý.
- Khi sử dụng kết hợp với Option sản xuất một sản phẩm, người dùng có thể tiến hành liền mạch các phản ánh tới dữ liệu chuẩn bị của thay đổi thiết kế.

SỬ DỤNG DỮ LIỆU CAD

Do nhu cầu của khách hàng trở nên đa dạng và vòng đời của sản phẩm cũng ngắn đi nên việc rút ngắn quy trình đặt hàng – thiết kế - sản xuất ngay cả trong sản xuất riêng lẻ cũng dần trở nên quan trọng.

Vì vậy, để tạo được quy trình một cách nhanh chóng, TPiCS đã nghĩ tới việc sử dụng thông tin thiết kế để sắp xếp sản xuất. Tuy nhiên, thông tin cấu tạo của thành phẩm mà các kỹ sư nghĩ đến (E-BOM) và thông tin cấu tạo mà những người thực hiện sản xuất nghĩ đến (M-BOM) đa phần đều khác nhau, và việc xây dựng lại thông tin cấu tạo mà thêm vào đó các phán đoán của con người đều diễn ra khá phổ biến. Như vậy, nếu có thay đổi về thiết kế, người dùng sẽ không thể thay đổi trực tiếp trên hệ thống và phản ánh nó trong công đoạn chuẩn bị được. Đó là lý do tại sao việc phản ánh các thay đổi thiết kế cần được con người vừa so sánh từng phần một giữa E-BOM và M-BOM và vừa tiến hành.

OPTION

Nhưng sử dụng “Option chuyển đổi thông tin cấu tạo” của TpiCS thì dù có sai khác giữa hai thông tin cấu tạo, người dùng chỉ cần click vào nút vài lần khi có thay đổi về thiết kế, các phần không cần thiết từ dữ liệu đã chuẩn bị (phát đơn hàng) hay phần cần được chuẩn bị bổ sung sẽ được tính ra; hóa đơn hủy và hóa đơn chuẩn bị bổ sung sẽ có thể được tạo. Nhờ vào chức năng này, việc quản lý sản xuất cho sản xuất riêng lẻ sẽ trở nên dễ dàng hơn.

OPTION SẢN XUẤT SET



Option này giúp điều chỉnh kế hoạch của nhiều linh kiện hoặc nhiều sản phẩm đã thiết lập thành group để chúng luôn được thực hiện cùng lúc.

- Ví dụ, nếu gia công linh kiện có phần bên phải và bên trái khác nhau bằng một khuôn thì buộc phải sản xuất cùng một số lượng cùng một lúc mà không liên quan đến số lượng đặt hàng. Trong trường hợp như vậy, hệ thống có thể tạo KHSX của cùng một số lượng cùng một lúc đó bằng cách tính MRP.
- Nếu sản phẩm phụ được sinh ra, người dùng có thể cho phép kế hoạch của nhiều sản phẩm được tạo cùng một lúc theo tỷ lệ được chỉ định.
- Khi thay đổi lịch trình bằng cách kéo/thả trên bảng KHSX, người dùng có thể thay đổi lịch trình của các Item đã chỉ định theo nhóm sản xuất theo set cùng nhau và đồng thời phản ánh kết quả đó vào biểu đồ Gantt theo từng bộ phận.

OPTION TIÊU CHUẨN HÓA TỰ ĐỘNG



TPiCS có thể sản xuất trước các đơn đặt hàng cần giao hàng vào cuối tháng hoặc tạo KHSX đã thêm tải trọng cho năng suất của công đoạn “Nút thắt cổ chai”.

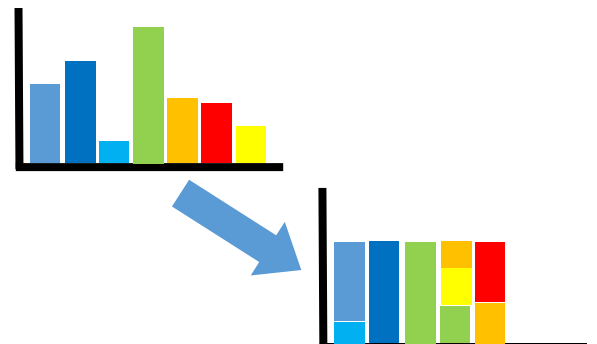
Người dùng có thể xử lý tiêu chuẩn hóa theo cách “Sản xuất phân bổ đều”, tức là chia đều tổng số lượng sản xuất trong một tuần thành sản xuất theo từng ngày.

- Số lượng công việc và hệ số tải trọng được tổng hợp dựa trên kết quả tính toán của phân cấp Item cha cho mỗi cấp độ phân cấp của cấu trúc trong tính toán MRP. Nếu hệ số tải trọng vượt quá giá trị đã thiết lập, kế hoạch tương ứng sẽ chuyển về trước hoặc sau.

Việc di chuyển lịch chỉ dành cho các kế hoạch chưa xác định.

Các tính toán MRP sẽ được tiếp tục dựa trên kế hoạch sau khi tiêu chuẩn hóa cho các linh kiện con phía dưới.

- Có thể xử lý “Đưa về phía trước” hoặc “Đưa về phía sau”.
- Trong mỗi dây chuyền sản xuất, người dùng có thể thiết lập mức độ cần thiết của tính tiêu chuẩn hóa và hệ số tải trọng tiêu chuẩn.
- Các Item mục tiêu sẽ được thiết lập theo “Thứ tự ưu tiên tiêu chuẩn hóa” trên Item Master.



OPTION

- Việc xử lý theo cách “Sản xuất phân bố đều” cũng được tính toán cho mỗi Item cha con. Sau khi tính toán tồn kho dự phòng và rút ngắn Leadtime, mỗi tuần hệ thống sẽ tạo KHSX cân đối cho mỗi Item. Các Item có số lượng sản xuất nhỏ sẽ được tính nhanh chóng theo như kế hoạch vào đầu tuần.

OPTION QUẢN LÝ LỊCH SỬ SẢN XUẤT

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

Tùy chọn này cho phép người dùng có thể theo dõi thực tế lắp ráp, gia công trong sản xuất từ tên Lot thành phẩm đã xuất hàng và theo dõi tên Lot của NVL, linh kiện được phân phối. Không chỉ theo dõi được từ thành phẩm đến NVL, người dùng còn có thể theo dõi được từ tên Lot của NVL có vấn đề cho tới nơi xuất hàng.

Hệ thống cũng hỗ trợ truy xuất nguồn gốc Lot cần thiết theo ISO9000, IATF16949, Luật PL, Luật dược phẩm, v.v...

Tên lot có thể được nhập thủ công hoặc tự động và còn có chức năng ngăn chặn việc bỏ sót khi nhập tên lot. Ngoài ra, hệ thống cũng có thể quản lý hạn sử dụng của NVL và tồn kho hàng dở dang. Người dùng cũng có thể quản lý các sản phẩm có ngày hết hạn ngắn, chẳng hạn như các sản phẩm được sản xuất trong cùng một ngày và bị loại bỏ trong cùng một ngày.

- Nếu cần quản lý lịch sử trong NVL sử dụng, trước tiên TPiCS sẽ phân bổ tự động trong “FIFO”. Sau đó cửa sổ xác nhận nội dung đã phân bổ sẽ tự động mở ra, người dùng có thể đăng ký chỉnh sửa nếu cần.
- Một sản phẩm hoặc một quy trình có thể sử dụng NVL có chứa nhiều Lot, một NVL có thể sử dụng cho nhiều thành phẩm hoặc nhiều công đoạn. Có nghĩa là, TPiCS có thể xử lý theo mối quan hệ Nhiều – Nhiều. (Many-to-many Relationship)
- Sau khi nhập hàng NVL, người dùng có thể quản lý toàn bộ sự di chuyển trong nhà máy như xuất kho một phần hay trở về kho, v.v...
- Vì biết được đơn giá mua vào của NVL đã dùng, người đảm nhận và thời gian làm việc nên người dùng có thể biết được giá vốn chính xác mỗi cái trong từng Lot sản xuất trên form “Giá vốn theo Lot”.
- Các NVL và hàng dở dang cần “Quản lý hạn sử dụng” có thể in bảng danh sách các sản phẩm có ngày hết hạn gần nhất và xử lý hủy bỏ hàng loạt.
- Người dùng có thể tính MRP đã thêm ngày hết hạn sau khi hoàn thành thành phẩm và sau khi nhập kho hàng trung gian và NVL sử dụng.
- Người dùng có thể chỉ thị “NVL sử dụng” trên phiếu công việc. NVL đã chỉ thị sẽ được dự phòng giá định và được trích rút tự động bằng cách nhập thực tế hoàn thành của Item cha. Người dùng cũng có thể chỉnh sửa trong lúc thực hiện.

OPTION KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

Đây là Option để phê duyệt các đơn đặt hàng lớn; ghi lại toàn bộ thay đổi trên bảng và ngăn chặn xử lý nghiệp vụ gian lận.

- Người dùng có thể export lịch sử chỉnh sửa của tất cả các bảng vào bảng chuyên dụng.
- Có thể thiết lập chỉ các dữ liệu do “Người được ủy quyền phê duyệt đơn hàng” đã phê duyệt khi phát hành đơn đặt hàng mục tiêu.
- Trong dữ liệu được phê duyệt, “Người phê duyệt”, “Ngày giờ phê duyệt”, “Khóa phê duyệt (Mật mã)” sẽ được ghi ra; không thể chỉnh sửa các nội dung đặt hàng sau khi phê duyệt.
- Có thể ghi lại bản ghi thao tác trong thời gian dài.

OPTION MÁY TÍNH HIỆU KHỞI ĐỘNG

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

Hệ thống này giúp quản lý sản xuất hiệu quả hơn và có thể chia sẻ thông tin bằng cách làm cho hiện trường trực quan hóa, dễ hiểu và hoạt động được.

OPTION

Hệ thống đề xuất sử dụng cho những người có cách suy nghĩ như dưới đây:

- Khi đưa ra chỉ thị cho xưởng, họ phàn nàn rằng họ không thể thực hiện công việc vì không có NVL.
- Không có sự kiểm soát do sản xuất bắt đầu với những gì dễ sản xuất tại xưởng.
- Tôi muốn đặt ra thứ tự ưu tiên hơn là theo ngày giao hàng.
- Thời gian cần thiết để thiết lập khác nhau tùy theo thứ tự sản xuất.
- Ngay cả khi ngày giao hàng khác nhau, nếu sản phẩm giống nhau, tôi muốn sản xuất tất cả cùng một lúc.

着手可	注番	枝番	工番	分類	アイテムコード	名称	伝言	製造担当名
田	WW0001	0	0	004	B	製品 B		組立課 S
田	WW0002	0	10	005	B1	中間品 B 1		製造課 K
△(130)	WW0002	0	20	005	B1	中間品 B 1	前工程は13時までに終わります	製造課 K
田	WW0002	0	40	005	B1	中間品 B 1		製造課 K
田	WW0003	0	0	006	B2	中間品 B 2		製造課 S
田	WW0004	0	0	001	A	製品 A		組立課 S
田	WW0005	0	10	002	A1	中間品 A 1		製造課 K
田	WW0005	0	20	002	A1	中間品 A 1		製造課 K

- Mỗi khi có câu hỏi về ngày giao hàng từ khách hàng, tôi không thể trả lời nếu không đến trực tiếp nhà máy.
- Mỗi khi có câu hỏi về ngày giao hàng từ khách hàng, tôi không thể trả lời nếu không đến trực tiếp nhà máy. Tôi muốn có thể biết được vấn đề đó qua hệ thống.

Đặc trưng của hệ thống

- Danh sách các công việc đã được phát hành chỉ thị công việc sẽ được hiển thị trên màn hình của người quản lý công việc hoặc trưởng nhóm tại xưởng.
- Được hiển thị dưới dạng ○ × △ thể hiện có thể bắt đầu hay không.
- Khi có sẵn nguyên liệu và công đoạn trước, sẽ hiển thị dưới dạng ○ và khi không có sẵn tất cả, sẽ được hiển thị △ và số lượng có thể sản xuất. Những gì không thể làm được sẽ được đánh dấu bằng dấu "X" để "trực quan hóa" khả năng có thể thực hiện được hay không.
- Nếu bạn nhấn nút "Công đoạn trước" trên dữ liệu không thể bắt đầu × hoặc △, bạn có thể kiểm tra trạng thái sản xuất của công đoạn trước và số lượng tồn kho.
- Bằng cách viết vào tin nhắn khi nào công đoạn trước đó sẽ hoàn thành, công việc có thể được hoàn thành từ lúc đó.
- Bất kỳ thay đổi kế hoạch nào ở văn phòng sẽ được phản ánh ngay lập tức trên màn hình của mọi người.
- Thứ tự ưu tiên có thể được sắp xếp lại bằng cách kéo không liên quan đến thời gian giao hàng và sẽ được phản ánh trên màn hình của mọi người.
- Có thể hiển thị rõ mức sản lượng hàng ngày (hạn ngạch).
- Khi bạn nhấn nút bắt đầu, trạng thái bắt đầu của công đoạn trước đó sẽ được truyền sang công đoạn tiếp theo và thời gian bắt đầu cũng được cài đặt.
- Người dùng có thể xuất ra báo cáo hàng ngày của ngày hôm nay và danh sách tồn trên máy tính văn phòng của mình.

OPTION SẢN XUẤT THAY THẾ



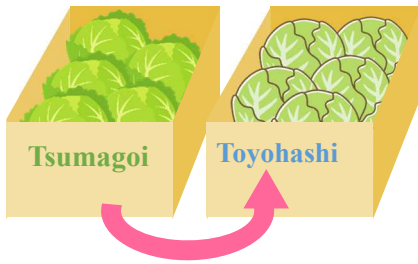
Đây là một option cho phép người dùng tạm thời thay đổi các linh kiện, vật liệu, đơn vị trung gian không có trong bảng cấu tạo thành phẩm thông thường thành các Item thay thế.

Việc thay đổi thành các Item thay thế có thể được điều chỉnh khi tính MRP, trước giai đoạn chuẩn bị sau khi kế hoạch được xác nhận và khi nhập kết quả thực tế sau khi làm việc.

Khi tính MRP, trong trường hợp các linh kiện hay vật liệu được đăng ký trong bảng cấu tạo và tồn kho của đơn vị trung gian bị thiếu hoặc tồn kho của Item thay thế không đủ thì hệ thống sẽ tự động phân bổ kế hoạch cho các Item thay thế. Người dùng có thể thiết lập nhiều Item thay thế; thiết lập thứ tự của Item thay thế và thiết lập số lượng sử dụng của từng Item thay thế.

Khi thay đổi các Item đã sử dụng sau khi xác nhận KHSX, người dùng cần bảo đảm dữ liệu kế hoạch và dữ liệu kết quả thực tế. Option sản xuất thay thế tạo điều kiện cho quá trình này trở nên dễ dàng hơn và có thể đáp ứng linh hoạt bằng cách thay đổi tạm thời các NVL được sử dụng.

OPTION



Ví dụ: Option này phù hợp trong các trường hợp như: Thay thế các linh kiện không kịp giao hàng theo thời gian đã chỉ định bằng sản phẩm thay thế có sẵn để sản xuất, hay sử dụng trước các nguyên vật liệu sắp hết hạn thay vì các NVL đang sử dụng thông thường.

Việc thay đổi các Item có thể được thực hiện khi nhập kết quả thực tế sau khi đã hoàn thành công việc. Điều này cho phép xử lý trong cả hai trường hợp là trường hợp xác nhận thay đổi Item sử dụng trước sản xuất và trường hợp quyết định bằng các phán đoán tại chỗ trong quá trình làm việc.

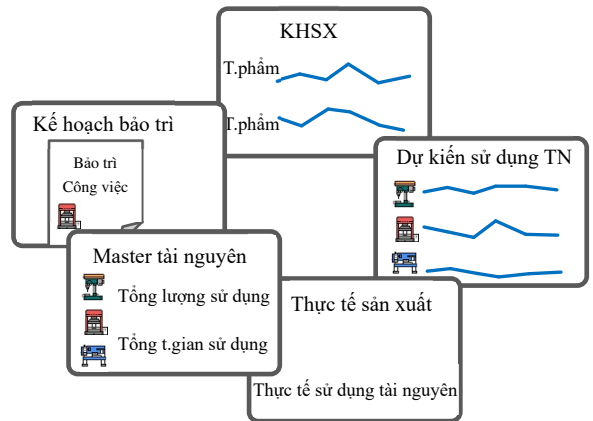
Ngoài ra, đối với số lượng dự định sử dụng ban đầu, người dùng cũng có thể thay thế toàn bộ số lượng hoặc một phần số lượng bằng sản phẩm thay thế.

OPTION QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN



Đây là Option cho phép người dùng lập kế hoạch sử dụng “tài nguyên” hữu hạn như khuôn dập, đồ gá, máy công cụ, máy ép, v.v... cần thiết cho sản xuất kết hợp với kế hoạch sản xuất để đưa ra các chỉ thị “tài nguyên” sử dụng, quản lý kết quả thực tế khi kết hợp với chỉ thị công việc; thực hiện quản lý bảo trì bằng cách tổng hợp mức sử dụng tài nguyên dựa trên kết quả thực tế.

Người dùng có thể tạo kế hoạch tài nguyên sử dụng dự kiến cùng lúc với chỉ thị công việc của chi tiết kế hoạch được tạo từ bảng KHSX, và có thể ghi chép vào chỉ thị công việc những thông tin như: khuôn mẫu, đồ gá, máy công cụ, v.v... được sử dụng. Bằng cách kết hợp với Option biểu đồ Gantt theo từng bộ phận, người dùng có thể xác nhận “tài nguyên” dự kiến được sử dụng trên biểu đồ Gantt và điều chỉnh KHSX khi đã xem xét đến tải trọng của “tài nguyên”. Ngoài ra, “tài nguyên” sẽ bị tiêu hao trong mỗi quá trình sản xuất nên việc thay thế và bảo trì “tài nguyên” trở nên rất quan trọng. Khi ghi lại lượng tiêu hao, thời gian trong quá trình sản xuất và thực hiện bảo trì khi lượng tiêu hao vượt quá một số lượng nhất định; và output các khuôn mẫu, đồ gá, dụng cụ được sử dụng trong phiếu chỉ thị công việc, người phụ trách có thể thực hiện các công việc một cách hiệu quả.



OPTION

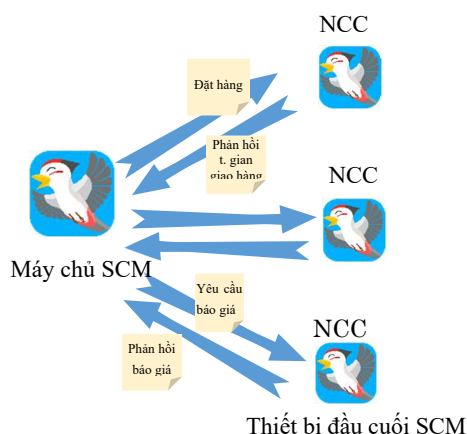
OPTION SCM

Số SX f-MRP SX lặp lại Q. lý số SX

Option SCM là một option dùng để liên kết mạnh mẽ với nhà cung cấp hoặc công ty đối tác nhờ sản xuất để sản xuất đáp ứng nhanh chóng với những thay đổi trong xác nhận chỉ thị nội bộ từ khách hàng và các đơn đặt hàng cần gấp.

Từ máy chủ chuỗi cung ứng (Supply chain host), người dùng có thể gửi các thông tin đặt hàng, thông tin chỉ thị nội bộ tới khách hàng; và các công ty đối tác sẽ sử dụng thiết bị đầu cuối chuỗi cung ứng (Supply chain terminal) để nhận thông tin. Ngoài việc gửi và nhận thông tin đặt hàng, người dùng cũng có thể phản hồi bằng cách trả góp nếu công ty đối tác có thể hoặc không thể giao hàng theo ngày được chỉ định. Gửi và tiếp nhận thông tin là một hệ thống xử lý qua mail nên nó có thể sử dụng nếu được chuẩn bị địa chỉ mail chuyên dụng.

Để thực hiện sản xuất tuần hoàn một cách nhanh chóng, nếu tiến hành cải tiến nội bộ, cần phải rút ngắn Leadtime đặt hàng của các công ty đối tác để cải tiến hơn nữa. Lúc này, việc xử lý một chiều là rất khó và khi sản xuất cho công ty đối tác không kịp, việc nhận được điều này sẽ thiết lập Leadtime đặt hàng vào phút cuối dựa trên mối quan hệ tin tưởng. TPiCS có một khái niệm bộ đệm (Buffer) gọi là tồn kho tiêu chuẩn, vì vậy, nếu có thể bao quát bằng buffer, người dùng có thể phân chia giao hàng như hiện tại. Nếu không thể bao quát được, nó sẽ được biểu thị dưới dạng bản ghi nhật ký và người dùng có thể phán đoán xem có nên yêu cầu khách hàng thay đổi ngày giao hàng hay không. Nếu theo dõi việc trao đổi dữ liệu của một đơn hàng thì mọi thứ sẽ dễ dàng hơn. Người dùng có thể giải quyết các vấn đề với một lượng lớn dữ liệu thay đổi mỗi ngày, chẳng hạn như tình hình của công ty đối tác đó, tình trạng trong công ty, thay đổi kế hoạch thành phẩm sử dụng cùng một nguyên vật liệu. Người dùng có thể được sử dụng miễn phí thiết bị đầu cuối chuỗi cung ứng (Supply chain terminal), và nếu nâng cấp lên TPiCS, nó sẽ phát huy giá trị thực liên kết liền mạch từ thiết bị đầu cuối chuỗi cung ứng đến việc nhận đơn hàng và tính MRP.



OPTION PHẢN HỒI THỜI GIAN GIAO HÀNG

Số SX f-MRP SX lặp lại Q. lý số SX

Khi nhận được yêu cầu từ khách hàng về vấn đề phản hồi lại thời gian giao hàng, nếu phản hồi sau vài ngày để xác nhận tồn kho và tiến độ hiện tại thì có khả năng tình hình của khách hàng sẽ thay đổi. Trong Option phản hồi thời gian giao hàng, việc trả lời “Có thể” hay “Không thể” dựa trên thời hạn giao hàng yêu cầu là đương nhiên, nhưng dù trong trường hợp không thể, người dùng vẫn có thể phản hồi lại lịch trình có thể đáp ứng cho khách hàng theo cách phân chia giao hàng.

Trong trường hợp tồn kho được tính theo ngày cần thiết trên kế hoạch đặt hàng và xuất hàng, kế hoạch sản xuất và số Lot còn lại trên KHSX theo thứ tự từ phân cấp thành phẩm bị thiếu, các linh kiện con và đơn vị trung gian cần dùng sẽ được check, tồn kho đã tính sẽ được kiểm tra và cuối cùng là kiểm tra đến tồn kho NVL phụ liệu đầu cuối. Trong trường hợp tồn kho tính toán NVL bị thiếu, từ kế hoạch giữ Leadtime đặt hàng, ngược lại, kế hoạch của các Item cha sẽ được điều chỉnh, lịch trình của các đơn vị trung gian, lịch trình sản xuất thành phẩm sẽ được tính toán và thời hạn có thể giao cho khách hàng cũng được tính ra.

Người dùng chỉ có thể chỉ định số lượng và phản hồi thời hạn giao hàng là khi nào.

Sau khi tính toán, người dùng có thể tạo dữ liệu chi tiết kế hoạch và dữ liệu đặt hàng trực tiếp từ dữ liệu cần phản hồi và dữ liệu chi tiết đã phản hồi; phản ánh trong tính toán phản hồi hạn giao hàng lần tới.

OPTION

OPTION GIAO DỊCH TỰ ĐỘNG **Update**

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

Đây là một Option để liên kết tự động theo hai hướng bằng cách Import dữ liệu từ các hệ thống khác vào TPiCS và Export các xử lý được thực hiện trong TPiCS vào bảng liên kết.

LIÊN KẾT BẢNG

Nhập tự động: bằng cách thêm các dữ liệu thực tế tiếp nhận và xuất kho, dữ liệu công việc thực tế đã đăng ký trên máy Handy Terminal vào bảng Import tự động từ máy Handy Terminal, TPiCS có thể tự động import dữ liệu và xử lý theo cách tương tự với các dữ liệu đã nhập từ form của TPiCS.

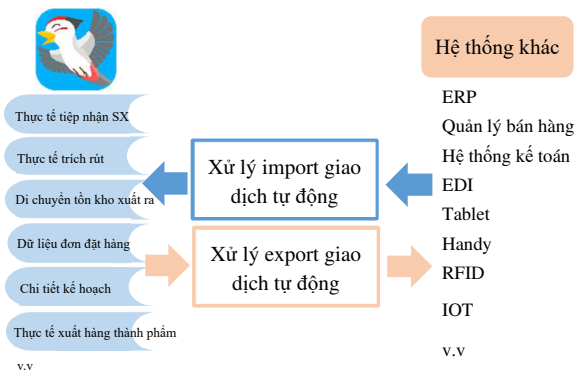
Xuất tự động: Thực tế xuất hàng đăng ký trong TPiCS được sử dụng để truyền dữ liệu sang ERP và hệ thống quản lý bán hàng, đồng thời các mẫu đơn hàng tạo trong TPiCS sẽ tự động được chuyển sang hệ thống mua hàng. Dữ liệu được thêm vào bảng xuất tự động dành riêng cho việc liên kết mỗi khi TPiCS xử lý nó, do đó nó có thể được hệ thống liên kết chuyển đổi và truyền sang các hệ thống khác.

NHẬP WebAPI

Dữ liệu có thể được nhập vào TPiCS bằng cách gửi lệnh và dữ liệu JSON tới URL của máy chủ web (HTTPS) được tích hợp trong TPiCS. Liên kết bảng phù hợp cho việc xử lý hàng loạt được thực hiện định kỳ và WebAPI có thể hiển thị ngay lập tức các kết quả đã đăng ký, như đăng ký thực tế và có thể gọi ý đăng ký lại.

Người dùng có thể sử dụng để liên kết với các ứng dụng dưới đây:

- Import dữ liệu EDI với khách hàng và import dữ liệu chỉ thị nội bộ
 - Liên kết với lịch trình sản xuất điều phối sản xuất của máy theo đơn vị thời gian
 - Import dữ liệu thực tế từ thiết bị máy móc đã thu thập dưới dạng thông tin IoT
 - Liên kết với thực tế tiếp nhận và thực tế công việc đã dùng thiết bị đầu cuối POP, Handy Terminal, các thiết bị thông minh và RFID dùng để thu thập kết quả thực tế
 - Liên kết với hệ thống quản lý giá vốn đã phân phối và tổng hợp chi phí gián tiếp
 - Liên kết với ERP, hệ thống quản lý bán hàng, hệ thống kế toán kiểm toán
 - Liên kết với hệ thống Workflow để tiến hành phê duyệt đơn đặt hàng tới nhà cung cấp
- Trường hợp sử dụng option giao dịch giao diện cần 1 licence hoạt động



OPTION QUẢN LÝ BÁO GIÁ **New**

Số SX f-MRP

SX lặp lại

Q. lý số SX

Bằng cách sử dụng option quản lý báo giá, người dùng có thể dễ dàng tạo báo giá cho sản xuất lặp lại và sản xuất riêng lẻ.

Bất kỳ ai cũng có thể tạo dữ liệu báo giá có tính đến chi phí và lợi nhuận bằng cách tham khảo các báo giá trước đây được tích lũy dưới dạng lịch sử công việc báo giá mang tính cá nhân hóa. Bằng cách kết hợp các option kiểm soát nội bộ, người dùng cũng có thể thực hiện các nghiệp vụ trong luồng phê duyệt như gửi báo giá sau khi được cấp trên phê duyệt.

Ưu điểm của hệ thống

- Báo giá có thể được thực hiện cho tất cả các mặt hàng bao gồm các mặt hàng lặp lại, số sê-ri và các mặt hàng sản xuất riêng lẻ.

(Option sản xuất riêng lẻ là bắt buộc đối với báo giá sản xuất riêng lẻ.)

- Người dùng có thể điều chỉnh đơn giá, thời gian và tỷ lệ riêng lẻ cũng như điều chỉnh số tiền báo giá trong khi liên tục kiểm tra chi phí và lợi nhuận.

- Người dùng cũng có thể lưu dữ liệu báo giá trong quá khứ dưới dạng lịch sử và sử dụng lại hoặc sử dụng dữ liệu đó làm tài liệu tham khảo để tạo báo giá lại dựa trên thay đổi về số lượng và thương lượng giá.

- Người dùng có thể gửi báo giá qua email cho khách hàng được chỉ định.

- Chỉ những báo giá được cấp trên phê duyệt mới có thể được in hoặc gửi qua email.

御見積書		発行日 2020/4/1																									
東京商事株式会社		御中																									
山田		様																									
見積番号	M0003	Tel 03-5395-0055 Fax 03-5395-0056																									
税込合計金額	¥931,108	〒112-0011 東京都文京区千石4-6-6																									
		<table border="1"> <tr> <th>品名</th> <th>数量</th> <th>単価</th> <th>金額</th> </tr> <tr> <td>小計(10%)</td> <td></td> <td></td> <td>¥846,462</td> </tr> <tr> <td>消費税額(10%)</td> <td></td> <td></td> <td>¥84,646</td> </tr> <tr> <td>小計(8%)</td> <td></td> <td></td> <td>¥0</td> </tr> <tr> <td>消費税額(8%)</td> <td></td> <td></td> <td>¥0</td> </tr> <tr> <td>合計金額</td> <td></td> <td></td> <td>¥931,108</td> </tr> </table>		品名	数量	単価	金額	小計(10%)			¥846,462	消費税額(10%)			¥84,646	小計(8%)			¥0	消費税額(8%)			¥0	合計金額			¥931,108
品名	数量	単価	金額																								
小計(10%)			¥846,462																								
消費税額(10%)			¥84,646																								
小計(8%)			¥0																								
消費税額(8%)			¥0																								
合計金額			¥931,108																								
見積内容	品名	数量	単価	金額	消費税	合計																					
0	部品費	100	1	2030050	846462	846462																					
	総計	100		6200	0	6200																					
	センサ/ロケ/センサ/ラケット	1.00		0.0	2.779	2.500	6.948																				
	操作パネル	1.00		3.200.0	1.866	0	3.200																				
	組立	1.00		0.0	4.434	5.000	22.170																				
	供給C/V	1.00		0.0	3.616	2.500	9.040																				
	仕分C/V	1.00		0.0	8.754	2.500	21.885																				
	Feeder/供給	1.00		0.0	1.110	2.500	2.775																				
	Feeder/仕分	1.00		0.0	3.681	2.500	9.203																				

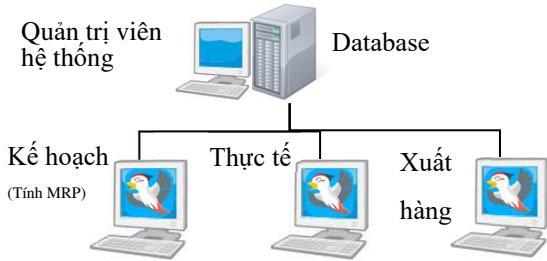
(Yêu cầu option kiểm soát nội bộ)

- Người dùng có thể đăng ký một đơn đặt hàng từ báo giá đã gửi.

(Yêu cầu option quản lý bán hàng theo đơn đặt hàng)

VÍ DỤ VỀ MÔI TRƯỜNG SỬ DỤNG

MÔI TRƯỜNG SERVER CLIENT



SERVER

OS : Windows Server
(Cần có Microsoft.Net 6.0 Desktop Runtime)

Database : SQLServer hoặc Oracle

TPiCS : Dịch vụ quản lý License
Có thể tính MRP trên máy chủ

Hardware : Nhiều hơn yêu cầu hardware của database

MÁY KHÁCH

OS : Hệ điều hành Windows, ví dụ Windows 11, OS
(Cần có Microsoft.Net 6.0 Desktop Runtime)

TPiCS : Hệ thống TPiCS

Hardware : Các máy khách để tính MRP và triển khai số sản xuất sẽ dùng nhiều tài nguyên CPU và bộ nhớ, do đó, mong muốn có thể lưu trữ được 30.000 Item, bộ nhớ 8G và lõi CPU tốc độ cao. Cần có bộ nhớ 4G để nhập kết quả thực tế

TPiCS : Dịch vụ quản lý License, có thể tính MRP trên máy chủ

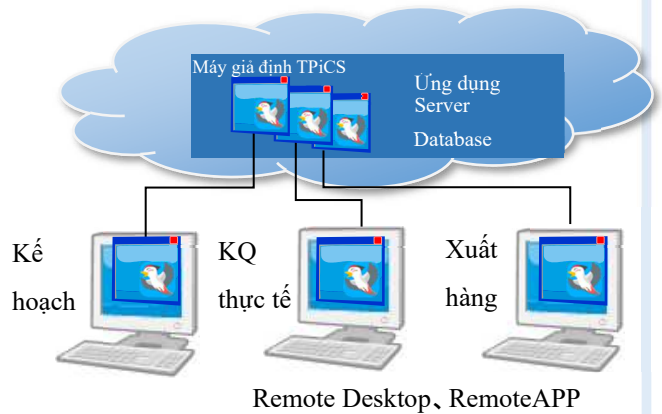
Hardware : Bộ nhớ 16GB trở lên, có thể lưu trữ được 30.000 Item và 5 máy kết nối remote Desktop

MÁY KHÁCH

OS : Y/C máy khách có remote desktop trên Windows

TPiCS : Hệ thống TPiCS

MÔI TRƯỜNG ĐÁM MÂY



SERVER ĐÁM MÂY

Đám mây : Sakura Cloud, WindowsAzure, AWS, v.v...

OS : Windows Server
(Cần có Microsoft.Net 6.0 Desktop Runtime)

Database : SQLServer hoặc Oracle

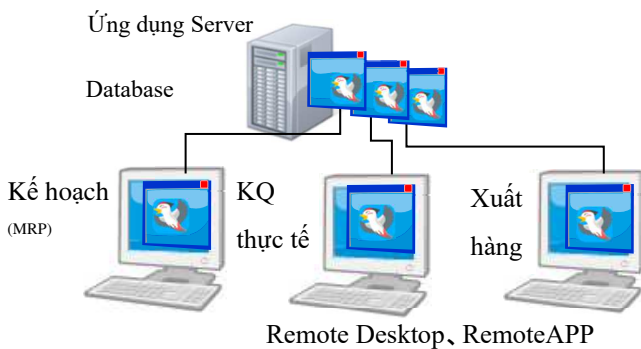
TPiCS : Hệ thống TPiCS
Dịch vụ quản lý License

Máy giả định : Có thể lưu trữ 30.000 Item và 5 máy kết nối Remote Desktop, một CPU ảo tốc độ cao có 2 lõi trở lên và bộ nhớ ảo từ 16GB trở lên.

MÁY KHÁCH

OS : Y/C máy khách có Remote

MÔI TRƯỜNG SERVER ỨNG DỤNG

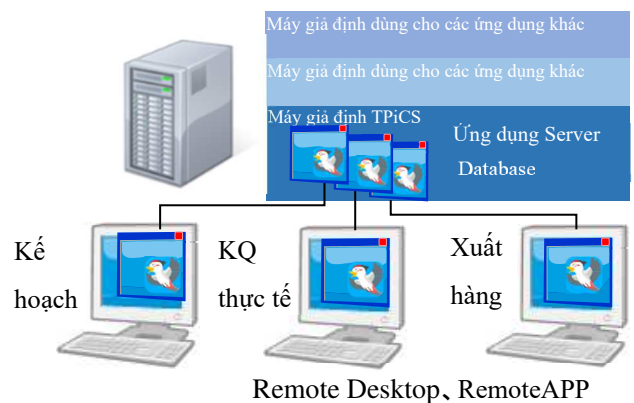


SERVER

OS : Windows Server
(Cần có Microsoft.Net 6.0 Desktop Runtime)
Cũng có thể tính MRP trên máy chủ, máy chủ Remote Desktop Windows, để tạo môi trường RemoteAPP, cần có Windows Remote Desktop Service CAL (RDS CAL) cho mỗi số lượng máy khách được kết nối.

Database : SQLServer hoặc Oracle

MÔI TRƯỜNG SERVER GIẢ ĐỊNH



SERVER : Windows Hyper-V, vmware vSphere, v.v...

Máy giả định : Tương tự như Hardware trên môi trường server ứng dụng.

MUA HỆ THỐNG TPiCS Ver5.1 (ON-PR²MIS²S)

Khi “Mua hệ thống”, chọn phương thức thanh toán “Phí sử dụng” theo tháng hoặc theo năm!

MUA HỆ THỐNG

Đây là phương pháp mua để tương thích với server nội bộ công ty. Sau khi thanh toán, người dùng có thể sử dụng phần mềm mãi mãi.

Người dùng có thể liên hệ với trung tâm hỗ trợ và áp dụng các cập nhật hàng tháng bằng cách sử dụng dịch vụ bảo trì tại thời điểm mua hàng.

Sau khi mua hệ thống vài năm, người dùng có thể tăng thêm Option phù hợp với việc thay đổi loại hình sản xuất và vì sử dụng ổn định nên người dùng có thể thêm license hoạt động và license ngôn ngữ khi người đảm nhận công việc tăng lên.

◆ HỆ THỐNG

Số SX f-MRP là một hệ thống có thể thực hiện cả f-MRP (tính toán số lượng cần thiết) và số sản xuất (triển khai số SX)

Trong trường hợp chỉ cần f-MRP, hãy mua hệ thống sản xuất lập lại, trường hợp chỉ cần số sản xuất, hãy mua hệ thống quản lý số sản xuất.

◆ OPTION

Nếu mua Option bổ sung cho hệ thống của mình, người dùng có thể dùng chúng trên tất cả các máy khách (trong license hoạt động).

◆ LICENSE

LICENSE HOẠT ĐỘNG

Đây là license mà người dùng có thể hoạt động đồng thời, nên có thể cài đặt TPiCS cho mọi số lượng máy tính và hoạt động đồng thời với số lượng license đã mua.

LICENSE NHIỀU ĐỊA ĐIỂM

Khi quản lý Master, dữ liệu kế hoạch, dữ liệu kết quả thực tế trong các cơ sở dữ liệu riêng biệt tại nhiều nhà máy, văn phòng, nếu quản lý người dùng, quản lý quyền hạn người dùng cùng một nơi thì license nhiều địa điểm rất cần thiết cho mỗi văn phòng bổ sung. Trường hợp cần tính toán MRP và triển khai số SX, license tính toán MRP và triển khai số SX – sản xuất một phần cũng rất cần thiết.

LICENSE BỔ SUNG TÍNH MRP

Rất cần thiết trong trường hợp sử dụng license nhiều địa điểm và tiến hành tính toán MRP cho từng văn phòng cùng một lúc.

LICENSE BỔ SUNG TRIỂN KHAI SỐ SX VÀ SX 01 SP

Trong hệ thống số SX f-MRP, hệ thống quản lý số SX, người dùng có thể sử dụng license cho phép triển khai số SX trên hai máy khách cùng một lúc. Nếu triển khai số SX từ 02 máy khách trở lên, cần license bổ sung số SX và triển khai SX 01 sản phẩm.

◆ LICENSE NGÔN NGỮ

Nếu người dùng mua thêm license ngôn ngữ cho hệ thống, tất cả máy khách (trong license hoạt động) có thể chuyển đổi giữa tiếng Nhật và tiếng nước ngoài. Người dùng cũng có thể mua và áp dụng nhiều license ngôn ngữ.

HỆ THỐNG	GÓI	BẢO TRÌ TIÊU CHUẨN HÀNG
Hệ thống số sản xuất f-MRP		1,600,000 240,000 Yên
Hệ thống sản xuất lập lại		1,100,000 165,000 Yên
Hệ thống quản lý số sản xuất		1,100,000 165,000 Yên
OPTION	GÓI	BẢO TRÌ TIÊU CHUẨN HÀNG
Option nhiều địa điểm		300,000 45,000 Yên
Option sản xuất kéo ※1		100,000 15,000 Yên
Option tiêu chuẩn hóa tự động ※1		200,000 30,000 Yên
Option sản xuất theo set ※1		100,000 15,000 Yên
Option biểu đồ Gantt theo từng phần		300,000 45,000 Yên
Option quản lý đặt và bán hàng		500,00 75,000 Yên
Option sản xuất một sản phẩm ※2		200,000 30,000 Yên
Option chuyển đổi thông tin cấu tạo		200,000 30,000 Yên
Option quản lý công đoạn		200,000 30,000 Yên
Option quản lý xuất kho		200,000 30,000 Yên
Option kiểm soát sản xuất		300,000 45,000 Yên
Option kiểm soát nội bộ		300,000 45,000 Yên
Option quản lý lịch sử sản xuất		300,000 45,000 Yên
Option SCM		500,000 75,000 Yên
Option giao dịch tự động ※3		300,000 45,000 Yên
Option phản hồi hạn giao hàng		300,000 45,000 Yên
Option sản xuất thay thế		300,000 45,000 Yên
Option quản lý tài nguyên		300,000 45,000 Yên
Option nhiều địa điểm		300,000 45,000 Yên
LICENSE BỔ SUNG	GÓI	BẢO TRÌ TIÊU CHUẨN HÀNG
License hoạt động		100,000 3,000 Yên
License bổ sung tính MRP		500,000 75,000 Yên
License triển khai số SX và SX 01 SP		300,000 45,000 Yên
License nhiều địa điểm		300,000 45,000 Yên
LICENSE NGÔN NGỮ	GÓI	BẢO TRÌ TIÊU CHUẨN HÀNG
License Tiếng Anh		200,000 30,000 Yên
License Tiếng Trung giản thể		200,000 30,000 Yên
License Tiếng Trung phồn thể		200,000 30,000 Yên
License Tiếng Việt		200,000 30,000 Yên

Giá chưa bao gồm thuế kể từ tháng 4 năm 2024

※1 Cần có hệ thống số SX f-MRP hoặc hệ thống SX lập lại
 ※2 Cần có hệ thống số SX f-MRP hoặc hệ thống quản lý số SX
 ※3 Cần ít nhất 1 license hoạt động

PHÍ SỬ DỤNG TPiCS Ver5.1 THÁNG/THÁNG/NĂM (BẢN TRẢ PHÍ)

Khi “Mua hệ thống”, chọn phương thức tính toán “Phí sử dụng” theo tháng hoặc theo năm!

PHÍ SỬ DỤNG THEO THÁNG/THEO NĂM

Phương pháp này phù hợp để sử dụng trong môi trường server cloud, với các khoản thanh toán được phân chia theo thời gian.

Phí sử dụng hàng tháng

Trước ngày 25 hàng tháng, nếu có liên lạc thay đổi như thêm Option phù hợp với các bước vận hành, xóa Option không cần thiết, thay đổi số license hoạt động tương ứng với việc tăng giảm người đảm nhận công việc, v.v... người dùng có thể thay đổi từ tháng sau.

Phí sử dụng này đã bao gồm dịch vụ bảo trì tiêu chuẩn hàng tháng.

Phí sử dụng hàng năm

Nếu phí sử dụng hàng tháng được thanh toán theo năm, người dùng có thể sử dụng với mức giá thấp hơn phí sử dụng hàng tháng.

Người dùng cũng có thể thêm license hoạt động và thêm Option vào giữa tháng bằng cách thanh toán tháng còn lại.

Giống với phí sử dụng hàng tháng, phí sử dụng hàng năm cũng bao gồm dịch vụ bảo trì tiêu chuẩn năm.

OS và Database tương thích giống với bản on-premises!

SERVER ĐIỆN TOÁN Đám Mây TPiCS

Server đám mây phiên bản demo TPiCS dựa trên nền tảng “Đám mây Sakura” của công ty cổ phần Internet Sakura được cho mượn miễn phí trong vòng 3 tuần tại Phòng nghiên cứu TPiCS.

Vì đã hoàn thành thiết lập Remote Desktop, Remote App của Windows Server và cài đặt SQL Server nên có thể sử dụng được ngay. Trong server điện toán đám mây của Sakura, SAL của Office cũng được cung cấp, việc in thiết kế biểu mẫu Excel của TPiCS cũng có thể thực hiện trên Excel của server, và có thể in phiếu chỉ thị công việc trong Local Printer dựa vào chức năng Printer Redirect kết nối với Remote Desktop.

Server có thể được dùng cho chạy thật cũng như chạy thử trên phiên bản Demo nếu quý công ty trả phí hàng tháng hoặc hàng năm cho TPiCS và phí sử dụng server trên điện toán đám mây của Sakura (chỉ khi trả tiền hàng tháng). Để việc sử dụng không bị gián đoạn, việc chuyển đổi từ hợp đồng server điện toán đám mây sang hợp đồng với khách hàng là rất cần thiết.



Thông số server điện toán đám mây Sakura
“Ishikari region 1” (19,910 Yên/tháng)

Về đơn giá, chi tiết xin tham khảo tại <https://cloud.sakura.ad.jp>

CPU	: 4core
Bộ nhớ	: 6GB
SSD	: 100G
OS	: Windows Server 2022 Datacenter Edition Office 2021
Remote Desktop	: Số máy khách kết nối: 01 (Khi thêm một người dùng: 5,060 Yên/Tháng)
Database	: SQL Server2019 Express Edition
Giá điện toán đám mây Sakura tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2024.	

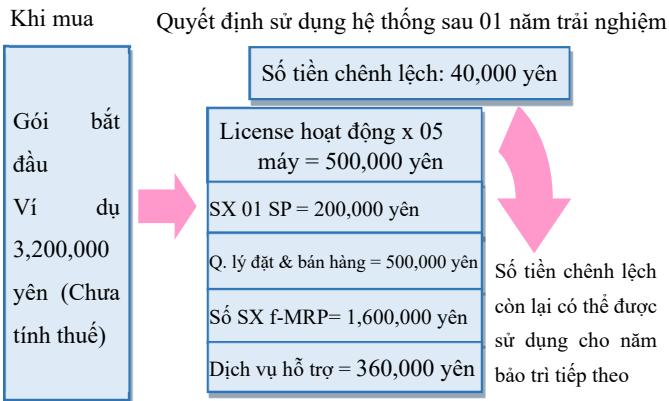
HỆ THỐNG	PHÍ HÀNG THÁNG	PHÍ HÀNG NĂM
Hệ thống số sản xuất f-MRP	65,454	720,000 Yên
Hệ thống sản xuất lặp lại	45,000	495,000 Yên
Hệ thống quản lý số sản xuất	45,000	495,000 Yên
OPTION	PHÍ HÀNG THÁNG	PHÍ HÀNG NĂM
Option nhiều địa điểm	12,273	135,000 Yên
Option sản xuất kéo ※1	4,091	45,000 Yên
Option tiêu chuẩn hóa tự động ※1	8,182	90,000 Yên
Option sản xuất theo set ※1	4,091	45,000 Yên
Option biểu đồ Gantt theo từng phần	12,273	135,000 Yên
Option quản lý đặt và bán hàng	20,454	225,000 Yên
Option sản xuất một sản phẩm ※2	8,182	90,000 Yên
Option chuyển đổi thông tin cấu tạo	8,182	90,000 Yên
Option quản lý công đoạn	8,182	90,000 Yên
Option quản lý xuất kho	8,182	90,000 Yên
Option máy tính hiệu khởi động	12,273	135,000 Yên
Option kiểm soát nội bộ	12,273	135,000 Yên
Option quản lý lịch sử sản xuất	12,273	135,000 Yên
Option SCM	20,454	225,000 Yên
Option giao diện giao dịch ※3	12,273	135,000 Yên
Option phản hồi hạn giao hàng	12,273	135,000 Yên
Option sản xuất thay thế	12,273	135,000 Yên
Option quản lý tài nguyên	12,273	135,000 Yên
OPTION	PHÍ HÀNG THÁNG	PHÍ HÀNG NĂM
LICENSE BỔ SUNG	PHÍ HÀNG THÁNG	PHÍ HÀNG NĂM
License hoạt động	3,000	33,000 Yên
License bổ sung tính MRP	20,454	225,000 Yên
License triển khai số SX và SX 01 SP	12,273	135,000 Yên
License nhiều địa điểm	12,273	135,000 Yên
LICENSE NGÔN NGỮ	PHÍ HÀNG THÁNG	PHÍ HÀNG NĂM
License Tiếng Anh	8,182	90,000 Yên
License Tiếng Trung giản thể	8,182	90,000 Yên
License Tiếng Trung phồn thể	8,182	90,000 Yên
License Tiếng Việt	8,182	90,000 Yên

Giá chưa bao gồm thuế kể từ tháng 6 năm 2022

※1 Cần có hệ thống số SX f-MRP hoặc hệ thống SX lặp lại
 ※2 Cần có hệ thống số SX f-MRP hoặc hệ thống quản lý số SX
 ※3 Cần ít nhất 1 license hoạt động

GÓI BẮT ĐẦU, DỊCH VỤ BẢO TRÌ, MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG

GÓI BẮT ĐẦU



Đây là phương thức mua trong đó người dùng có thể sử dụng hệ thống, Option, số license hoạt động không giới hạn trong vòng 01 năm sau khi mua.

Với phương thức mua thông thường, ngay cả các Option trở nên cần thiết sau khi bắt đầu triển khai, hiểu về TPiCS và chức năng chi tiết cũng khó thể bổ sung các Option chưa được nêu ra ở giai đoạn cân nhắc do ngân sách và thủ tục phê duyệt. Người dùng mua gói bắt đầu với cấu hình cần thiết tối thiểu, xem xét cẩn thận quản lý như thế nào trong một năm, vận hành nó theo tình hình thực tế, tìm các vấn đề khác và xác định cấu hình hệ thống có thể mua sau khi đã thu hẹp tổng ngân sách.

Giá mua gói bắt đầu có thể được định giá tự do miễn là bằng hoặc lớn hơn giá cấu hình tối thiểu để mua hệ thống. Sau một năm, nếu giá cố định của Option sử dụng và số lượng license giảm xuống dưới giá mua gói bắt đầu, có thể phân bổ chúng cho dịch vụ bảo trì của năm tiếp theo. Nếu giá mua Start Pack vượt quá giá cố định, có thể sử dụng các Option và license bằng cách thanh toán khoản chênh lệch.

Giá mua tối thiểu: 1,368,000 Yên (Chưa thuế)

※ Gồm chi phí dịch vụ hỗ trợ. Dịch vụ hỗ trợ bằng 15% giá mua cố định.

VERSION UP

Giá nâng cấp là 30% tổng giá hệ thống TPiCS Ver5.1 (1/5 license hoạt động)

Công việc Version Up

Chức năng nâng cấp phiên bản từ Ver4.1 được chuẩn bị trong hệ thống. Chúng tôi sẽ cung cấp các giải pháp để giải quyết các dữ liệu không nhất quán làm trở ngại cho việc Version Up và hỗ trợ chuyển đổi từ các phiên bản trước phiên bản 4.1. Xin vui lòng xem trên Homepage của chúng tôi để biết thông tin chi tiết và chi phí kèm theo.

MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG

OS

- Windows 11 (64bit), Windows 10 (64bit)
 - Windows Server 2022 (64bit) ※ T. thích với RDS, RemoteAPP
 - Windows Server 2019 (64bit) ※ T. thích với RDS, RemoteAPP
 - Windows Server 2016 (64bit) ※ T. thích với RDS, RemoteAPP
- Hoạt động trong môi trường được hỗ trợ bởi Microsoft .Net 8.0 Desktop Runtime.

DATABASE TÍCH THỨC

- Microsoft SQL Server 2022
 - Microsoft SQL Server 2019
 - Microsoft SQL Server 2017
 - Microsoft SQL Server 2016
 - Oracle 21c
 - Oracle 19c
 - Oracle 18c
- ※ Database SQL Server 2019 Express Edition được đi kèm để đánh giá, nhưng cần phải mua database riêng cho hoạt động này.

IN PHIẾU

- Cần có Excel dành cho máy tính để in phiếu.
- Microsoft Excel 2021
 - Microsoft Excel 2019
 - Microsoft 365 (Tương thích với các phiên bản Excel trên)
 - Microsoft Excel 2016

DỊCH VỤ BẢO TRÌ

Có thể chọn mua gói bảo trì để phù hợp với nhu cầu người dùng. Giá dịch vụ bảo trì được tính dựa trên giá hệ thống đã mua (=1/5 giá license hoạt động).

- ① Bảo trì tiêu chuẩn hàng năm (Giá: 15% giá hệ thống/năm)
 - Miễn phí hỏi qua mail và điện thoại
 - Miễn phí hỗ trợ từ xa qua Internet
 - Miễn phí phân tích và kiểm tra dữ liệu người dùng đã gửi
 - Giảm 40% phí tham gia khóa đào tạo và hỗ trợ công tác
 - Miễn phí phí Version Up
 - Sử dụng chứng thực license từ xa
 - Cho mượn Hardkey dùng để kiểm tra chức năng (03 tháng)
 - Phân tách Hardkey dùng cho môi trường Test (Dùng cho môi trường chỉ có 01 máy khách có thể tính MRP và số SX)
- ② Bảo trì nước ngoài hàng năm (Giá: 10% giá hệ thống/năm)

Chỉ có thể dùng thông qua bên phụ trách SI của TPiCS.

 - Trao đổi trực tiếp với người dùng có tính phí
 - Giảm 30% phí Version Up
 - Sử dụng chứng thực license từ xa
- ③ Bảo trì ổn định hàng năm (Giá: 30% giá hệ thống/năm)
 - Nhân viên công ty chúng tôi sẽ sang hỗ trợ 04 lần/năm (Phí đi lại tính riêng)
 - Tăng mức chiết khấu của khóa đào tạo và hỗ trợ công tác (Giảm 50%)

Những phần khác giống với gói bảo trì tiêu chuẩn.

HỖ TRỢ

Nếu dịch vụ bảo trì đã hết hạn, người dùng sẽ bị tính phí cho mỗi câu hỏi, nhưng bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo cách dưới đây:

- **Hỗ trợ qua điện thoại hoặc email** :15,000Yên/1 vấn đề (Chưa thuế)

Chúng tôi sẽ trả lời các câu hỏi liên quan đến chức năng và cách sử dụng TPiCS và các câu hỏi liên quan đến hoạt động sử dụng TPiCS.

- **Hỗ trợ từ xa**:45,000Yên/1 vấn đề (Chưa thuế)

Chúng tôi sẽ truy cập từ xa màn hình máy tính của người dùng từ trung tâm hỗ trợ và kiểm tra trạng thái hoặc trực tiếp vận hành hệ thống để tiến hành hỗ trợ.

- **Phân tích và kiểm tra các thông tin đã gửi**: 75,000Yên/1 vấn đề (Chưa thuế)

Chúng tôi sẽ sao lưu dữ liệu được người dùng gửi tới và tiến hành kiểm tra.

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC

Trung tâm hỗ trợ
TEL 03-5395-4228
E-Mail support@tpics.co.jp

Trao đổi mua bán
TEL 03-5395-0055
E-Mail tpicslab@tpics.co.jp

Thời gian tiếp nhận

Ngày thường: 10:00~12:00 13:00~17:00

ĐÌNH DẠNG DỮ LIỆU NHẬT KÝ KẾT TOÁN TƯƠNG ƯNG

Format dữ liệu nhật ký hệ thống kế toán mà TPiCS-X tương thích

OBIC Business Consultant.....Accounting Magistrate
PCA Co., Ltd.....PCA Accounting
Sorimachi Co., Ltd.....Accounting King
Ohken Co., Ltd.....Minister of Finance
Epson Sales Japan Corporation.....Financial Support

SÁCH HƯỚNG DẪN LIÊN QUAN TỚI TPiCS

Dành cho người dùng ngành sản xuất

Giải thích cơ bản về TPiCS-X.....5,000 Yên

Khóa học ứng dụng TPiCS-X.....20,000 Yên

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ: Anh Komatsu, viện nghiên cứu TP-JIT

TEL:046-221-1241

E-mail: komatsu8@aqua.ocn.ne.jp

HỆ THỐNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Interface with Chinese accounting system
Shenzhen Net Ai Technology Co., Ltd (Blue Net)

Trao đổi các dữ liệu liên quan tới các khoản phải trả và các khoản phải thu trên TPiCS-X đến hệ thống kế toán. Ngoài ra, sổ cái tài khoản của hệ thống kế toán tại nhà máy Trung Quốc được chuyển đổi theo danh mục và việc trao đổi dữ liệu được thực hiện cho hệ thống kế toán tại trụ sở Nhật Bản và hệ thống kế toán tại nhà máy Trung Quốc được tạo ra. (Báo giá riêng tùy thuộc vào hệ thống kế toán đang được sử dụng tại trụ sở chính của Nhật Bản)

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên lạc anh Lee Song, Shenzhen Net Ai Technology Co., Ltd.

TEL:86-755-2698-2126

E-mail: info@east-net.cn

PCA Accounting series
PCA Co., Ltd



PCA Accounting DX có 02 môi trường là On-Premises và Cloud. Khả năng tương thích dữ liệu giữa 02 môi trường cho phép khách hàng có thể lựa chọn hệ thống tối ưu nhất tùy theo tình hình phát triển của công ty.

Bằng cách nhập các phiếu giao dịch hàng ngày, người dùng có thể tạo bảng tính thử thống kê số dư bao gồm sổ cái chung và sổ cái phụ cho từng bộ phận, hàng tháng hay bất kỳ thời điểm nào.

Ngoài việc tạo ra các sổ sách và báo cáo tài chính, hệ thống cũng bao gồm phân tích tài chính chung và xuất ra báo cáo phân tích cần thiết cho việc quản lý ngân sách.

Ngoài ra, việc chuyển giao giữa các bộ phận và chuyển giao hành chính để ước tính và đánh giá thành tích có thể được sử dụng như một hệ thống quản trị kế toán vì chúng có thể được phân biệt với sổ nhật ký kế toán.

Hơn nữa, có thể giảm bớt gánh nặng ghi nhật ký bằng cách liên kết với dịch vụ PCAFintech để chuyển đổi các chi tiết giao dịch ngân hàng thành sổ nhật ký và chức năng tạo dữ liệu yêu cầu chuyển khoản từ các giao dịch thanh toán.

Ngoài ra, có thể cải thiện hiệu quả làm việc nhờ vào việc liên kết với hệ thống nghiệp vụ lễ tân bằng Option quản lý hồi phiếu và trái phiếu

HỆ THỐNG LIÊN KẾT

điện tử; liên kết dữ liệu với chức năng nhắc nhở đăng ký và chia sẻ các tác vụ như giao dịch thường xuyên giữa các kế toán viên; liên kết dữ liệu (đăng ký và tham chiếu) với các hệ thống bên ngoài sử dụng CSV và API.

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ: PCA Co., Ltd.
URL: <https://pca.jp/ask>

HỆ THỐNG QUẢN LÝ BÁN HÀNG

AltusII
Densan Co., Ltd.

Hệ thống quản lý bán hàng AltusII (Altus Two) sử dụng Microsoft Visual Studio.NET làm công cụ phát triển, hiện thực hóa máy khách thông qua kết hợp tính năng vận dụng linh hoạt với tính năng thao tác ưu việt dựa trên công nghệ mới nhất. Nó được trang bị đa chức năng giúp nâng cao hiệu quả quản lý cho một loạt các nghiệp vụ như quản lý đơn hàng/ xuất hàng/ yêu cầu thanh toán/ nhận tiền, quản lý hàng tồn kho, đặt hàng/ mua hàng/ kế toán/ thanh toán.

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ anh Takauchi Fuminari, bộ phận kinh doanh theo địa chỉ dưới đây:

TEL:026-224-6666
E-mail: sales@ndensan.co.jp

PI-navi Hệ thống quản lý bán hàng



Totec Amenity Co., Ltd.

Hệ thống PI-navi là một hệ thống quản lý bán hàng chuyên về ngành sản xuất được liên kết toàn diện với TPiCS.

Hệ thống cung cấp dưới dạng các mẫu đơn hàng và xử lý chi tiết các yêu cầu của khách hàng. Vì database đồng nhất với TPiCS nên không cần quản lý 02 loại Master mà vẫn có thể liên kết các thông tin sản xuất như thông tin hàng tồn kho, thông tin xuất hàng, v.v... theo thời gian thực.

[KHÁI QUÁT CHỨC NĂNG]

Ngoài các chức năng quản lý bán hàng như báo giá/ đặt hàng/ xuất hàng/ lập hóa đơn/ thanh toán, chức năng PI có thể chuyển đổi thông tin báo giá sang mục nhập đơn đặt hàng; các thông tin EDI khác nhau từ các nhà cung cấp có thể được chuyển đổi format và nhập dưới dạng thông tin đặt hàng.

Thông tin hàng tồn kho và thông tin phân bổ sẽ được phản ánh từ TPiCS và người dùng có thể nắm bắt được số lượng tồn kho theo thời gian thực tại thời điểm tạo báo giá và nhập đơn đặt hàng.

Hệ thống có thể mô phỏng lợi nhuận trong khi nhập thông tin cấu thành từ TPiCS, tạo báo giá và xác nhận chi phí sản xuất.

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ phòng giải pháp và kinh doanh bộ phận hệ thống công nghiệp theo thông tin dưới đây:

Nagoya: Anh Nagai
TEL:052-533-6905 E-Mail: sangyo-sol01@totec.co.jp
Osaka: Anh Sugimoto
TEL:06-6147-2290 E-Mail: sangyo-sol03@totec.co.jp
Tokyo: Anh Kamiya

TEL:03-5436-6155 E-Mail: sangyo-sk@totec.co.jp

HỆ THỐNG TỔNG HỢP TUẦN ĐỒNG THUẬT TẾ

PI-navi Hệ thống tổng hợp thực tế



Totec Amenity Co., Ltd.

Nhờ vào việc sử dụng Tablet, người dùng có thể thực hiện thống kê thông tin thực tế tại nhà máy theo thời gian thực.

Có thể dễ dàng nhập thực tế công việc như Bắt đầu/ Tạm dừng/ Kết thúc.

Vì có thể hiện thị thông tin chi thị sản xuất trên Tablet nên việc giảm thiểu giấy tờ có thể được hiện thực hóa.

Người dùng có thể phân công công nhân và thứ tự ưu tiên công việc ngay tại văn phòng; đưa ra các chỉ thị tới nơi sản xuất theo thời gian thực. Trong trường hợp có sự thay đổi trong kế hoạch, người dùng cũng có thể nhanh chóng truyền thông tin tới mọi người.

Có thể linh hoạt thêm các chức năng như đọc mã QR, quản lý thông tin lỗi bằng cách sử dụng hình ảnh trên Camera của Tablet, quản lý nhập/xuất hàng, v.v...

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ phòng giải pháp và kinh doanh bộ phận hệ thống công nghiệp theo thông tin dưới đây:

Nagoya: Anh Nagai
TEL:052-533-6905 E-Mail: sangyo-sol01@totec.co.jp
Osaka: Anh Sugimoto
TEL:06-6147-2290 E-Mail: sangyo-sol03@totec.co.jp
Tokyo: Anh Kamiya
TEL:03-5436-6155 E-Mail: sangyo-sk@totec.co.jp

HỆ THỐNG QUẢN LÝ TỒN KHO

Wireless Handy Inventory Management System for TPiCS-X



Nishicom Corporation

Với mục đích quản lý hàng tồn kho (nghiệp vụ xuất nhập kho, v.v...), chúng tôi đã đóng gói một hệ thống liên kết "Option xử lý tổng hợp giao dịch" với thiết bị đầu cuối của công ty Nishicom.

Bằng cách xây dựng một hệ thống chuyên sử dụng chức năng quản lý hàng tồn kho, người dùng có thể thực hiện quản lý tồn kho trong một thời gian ngắn và giảm chi phí.

Sau khi cài đặt, chức năng tạo hết hoạch sản xuất có thể được sử dụng trong khi xét đến các kỹ năng tại nhà máy để mở rộng lĩnh vực sử dụng như một hệ thống quản lý sản xuất chính thức.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ Mr. Oikawa, phòng giải pháp:
TEL:03-6715-9008
E-mail: oikawa.k@niscicom.co.jp

HỆ THỐNG QUẢN LÝ TỒN KHO WMS VÀ NHẬP THUẬT TẾ SẢN XUẤT

HỆ THỐNG LIÊN KẾT

Để cải thiện các nhà máy Trung Quốc!
AndroMES For TX
Next Generation China



- WMS & hệ thống nhập thực tế sử dụng thiết bị đầu cuối cầm tay hoạt động liên kết với TPiCS
- Hệ thống hóa 20 năm bí quyết cải tiến tại chỗ từ việc thực tế triển khai TPiCS
- Vì đây là một gói hoàn chỉnh nên nó có thể được triển khai trong thời gian ngắn và có thể được sử dụng với ngân sách thấp.
- Chức năng ① và ② bên dưới có thể cài đặt riêng lẻ.
①Module quản lý tồn kho: tick ngày (bảng khối lượng công việc), tạm nhập kho, kiểm tra nhập kho, nhập kho, thanh toán, bù, luân chuyển tồn kho, xuất hàng, kiểm kê
※Hiện thị vị trí (hiển thị vị trí lưu trữ hàng tồn kho), hỗ trợ vị trí miễn phí
②Module thực tế sản xuất: nhập thực tế sản xuất, nhập thực tế kiểm tra
- OS tương thích: Android Ver.10
- Ngôn ngữ được hỗ trợ: Tiếng Nhật, Tiếng Trung (chữ giản thể)
※Hỗ trợ cả cho tiếng Trung (chữ phồn thể), tiếng Anh, v.v.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ Next Generation China (Trung Quốc)
TEL: +86-21-6249-1410 E-mail: tkotani@next-g-china.com

LIÊN TRÌNH

Asprova APS
Asprova Co., Ltd.



Bộ lập lịch sản xuất Asprova APS tạo ra một kế hoạch sản xuất tối ưu có tính đến các hạn chế của địa điểm sản xuất trong thời gian và chu kỳ ngắn.

Với logic tính toán linh hoạt, có thể đáp ứng nhiều điều kiện khác nhau, nó không chỉ loại bỏ các công thức tính toán riêng lẻ mà còn tự động tạo ra các kế hoạch sản xuất tối ưu trong thời gian và chu kỳ ngắn, vốn sẽ mất hàng giờ trong Excel.

Ngoài ra, đối với những khách hàng đang cân nhắc việc tự động hóa nâng cao hơn, chúng tôi cũng cung cấp option Ssolver tự động tính toán ~1 triệu phép tính trong một khoảng thời gian ngắn và tự động đưa ra kế hoạch hiệu quả nhất. Ngoài ra, nó còn đạt tiêu chuẩn với các chức năng giúp dễ dàng liên kết với các hệ thống khác và có hồ sơ theo dõi phong phú về liên kết với TPiCS.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ Asprova Co., Ltd.
E-Mail: Japan_sales@asprova.com

FLEXSCHE
Flexsche Co., Ltd.



Hàng tồn kho không giảm, giao hàng chậm trễ thường xuyên, thời gian giao hàng không rút ngắn, v.v...

Bộ lịch trình sản xuất giúp giải quyết các vấn đề phát sinh tại nơi sản xuất như vậy.

FLEXSCHE là công cụ lập lịch sản xuất đáp ứng chân thành mọi nhu cầu của khách hàng, kết hợp “tinh linh hoạt” để thích ứng với các nhu cầu đa dạng, phức tạp và “khả năng hoạt động” để đảm bảo sử dụng lâu dài.

Với đầy đủ các chức năng tiêu chuẩn, các quy tắc lập kế hoạch và mô hình hóa linh hoạt hỗ trợ, phản hồi nhanh và giao diện người dùng có tính khả dụng cao, công cụ này sẽ đưa ngành sản xuất lên một giai đoạn cao hơn.

Chức năng liên kết giữa các hệ thống của FLEXSCHE cho phép kết nối thông suốt với TPiCS và đưa ra các phương án khả thi phù hợp hơn với điều kiện thực tế của nhà máy.

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ: Flexsche Co., Ltd.
<https://www.flexsche.com/contact>

ĐĂNG KÝ THỰC TẾ TRÊN MOBILE

Mobile achievement registration for TPiCS-X
Densan Co., Ltd.

Người dùng có thể đăng ký kết quả thực tế của hệ thống QLSX TPiCS từ máy tính bảng, và có thể nắm bắt được lượng hàng tồn kho và tiến độ công việc trong thời gian thực.

Có thể thực hiện đăng ký mọi lúc mọi nơi, không giới hạn nơi sử dụng, cũng có thể đọc bằng máy đọc mã vạch.

Đây là một hệ thống mà người không biết sử dụng máy tính bảng vẫn có thể dễ dàng vận hành bằng cách chuẩn bị các mục nhập cần thiết tối thiểu và các chức năng hỗ trợ nhập.

Có thể giảm thời gian cần thiết cho việc đăng ký và nâng cao hiệu quả công việc.

※Y/C Option giao diện giao dịch

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ Densan Co., Ltd.
TEL:026-224-6666
E-mail: sales@ndensan.co.jp

DIỆU VUEĐIÊN TOÁN ĐÁM MÂY

IoT GO
Microlink Co., Ltd.



“IoT GO” là một dịch vụ điện toán đám mây chi phí thấp, không có chi phí ban đầu để thúc đẩy IoT trong ngành sản xuất. Dịch vụ này cho phép các nhà sản xuất vừa và nhỏ có thể dễ dàng bắt đầu làm việc trên IoT, để các hợp đồng có thể được thực hiện từ một máy sản xuất duy nhất và chi phí hàng tháng được giữ ở mức thấp.

Các máy sản xuất được kết nối không nhất thiết phải được kích hoạt IoT và có thể được kết nối với hầu hết các máy lỗi thời.

Ngoài ra, chúng tôi có thể cung cấp dịch vụ cài đặt như một Option nên những khách hàng không thể cài đặt và lắp đặt tại công ty vẫn có thể sử dụng được.

Bằng cách sử dụng “IoT GO”, người dùng có thể thu thập và giám sát trạng thái hoạt động của nơi sản xuất và máy móc, thiết bị sản xuất.

Nhờ vào đó, năng suất của dây chuyền sản xuất hiện tại được cải thiện, giảm thiểu được tăng ca và nghỉ làm không cần thiết.

Hơn nữa, có thể xây dựng cơ chế liên kết các giá trị mà cảm biến “IoT GO” thu được với TPiCS dưới dạng dữ liệu thực tế sản xuất.

<https://www.microlink.co.jp/iotgo/>

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ:

Mr. FURUKI- Phòng kinh doanh

TEL: 052-688-0521

E-mail: achiwa@microlink.co.jp

HỆ THỐNG THUẾ QUAN & LOGISTICS

HỆ THỐNG QUẢN LÝ HẢI QUAN S-CUSTOM

Shenzen net Blue Technology Co., Ltd. (Blue Net)

Hệ thống quản lý hải quan S-CUSTOM là hệ thống quản lý các hoạt động hải quan như đăng ký và khai báo hải quan dữ liệu của các linh kiện vào Trung Quốc, chuyển hải quan tại Trung Quốc, sổ thông quan, hậu cần thông quan, v.v... theo yêu cầu thông quan của Trung Quốc. Bằng cách liên kết với TPiCS, người dùng có thể phân tích sự khác biệt giữa dữ liệu thông quan và dữ liệu kinh doanh nội bộ, đưa ra phán đoán trực quan và tạo ra các hồ sơ và báo cáo khác nhau theo yêu cầu của thủ tục hải quan. Thủ tục hải quan điện tử cũng có thể được thực hiện bằng cách kết nối với hệ thống thông quan Trung Quốc. (Yêu cầu customize)

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ: Anh Lee Song, Shenzen Net Blue Technology Co., Ltd.

TEL:86-755-2698-2126 E-mail: info@east-net.cn

KHÓA ĐÀO TẠO

Chúng tôi hi vọng quý vị tham dự khóa đào tạo để hiểu rõ hơn về TPiCS ngay cả khi chưa mua hệ thống.

KHÓA ĐÀO TẠO

Tổ chức khóa đào tạo (Giảm giá khi có dịch vụ bảo trì)

Hàng tháng, TPiCSLab sẽ tổ chức các khóa đào tạo có tính phí tại công ty (Tokyo, Sugano).

Rất nhiều công ty đã triển khai hệ thống QLSX nhưng để có thể đáp ứng được với những thay đổi trong SX và những thay đổi trong phương pháp SX, việc nắm vững về hệ thống là rất cần thiết.

Tại đây, người tham gia có thể nắm bắt, hiểu rõ hơn về tổng quan chức năng khi bắt đầu triển khai hệ thống; làm quen với gói vận hành và nâng cấp lên bước vận hành tiếp theo; người quản lý dự án sẽ có kiến thức sơ bộ trước khi mua hệ thống và nhân viên mới cũng có được kiến thức về quản lý SX; v.v...

Ngoài khóa đào tạo của công ty, Advanced SI cũng tổ chức các buổi hội thảo nghiên cứu và hội thảo giới thiệu khi cần thiết. (Vui lòng truy cập vào trang chủ của TPiCS để xem ngày dự kiến tổ chức)

【Chương trình giảng dạy khóa đào tạo tại hội trường Sugano】

Khóa học nghiệp vụ (4 ngày) 70,000Yên/người (Chưa thuế)

Các thao tác cơ bản:

Cách thao tác, khái quát TPiCS, phát hành phiếu, nhập thực tế

Giải thích chi tiết về các chức năng:

Tính MRP, dòng chảy nghiệp vụ và các bảng

Quan điểm và cách tạo Master

Option nhiều địa điểm, quản lý giá vốn, cập nhật cho tháng tiếp theo (Xử lý deadline theo tháng)

Chuẩn bị cho chạy thật:

Vận hành cho lần cài đặt đầu tiên

Quản lý số sản xuất:

Kết hợp với tổng quát về số sản xuất B, S, F; hướng dẫn thay đổi các thông số kỹ thuật của từng số sản xuất; giới thiệu chi tiết giá vốn số sản xuất và kiểm kê số sản xuất.

Quản lý sản xuất một sản phẩm:

Đăng ký KH cho dự án, chi tiết KH từ các mẫu cố định.

Thao tác và thiết lập SX 01 sản phẩm, biểu đồ Gantt đã kết nối với các thông tin cấu tạo được chuyển đổi.

Chức năng Option:

Quản lý đặt hàng và bán hàng, quản lý số sản xuất, quản lý sản xuất một sản phẩm, tiêu chuẩn hóa tự động, sản xuất theo set, máy tín hiệu khởi động, quản lý lịch sử sản xuất, chuyển đổi thông tin cấu tạo, giao diện giao dịch, quản lý công đoạn, quản lý xuất kho, kiểm soát nội bộ, biểu đồ Gantt theo từng bộ phận.

Khóa học về hệ thống (01 ngày)

20,000 Yên/người
(Chưa thuế)

Vận hành hệ thống, cài đặt customize

Trường hợp tham gia bằng hình thức Online sẽ tính chi phí riêng. **Có giảm giá cho người dùng sử dụng dịch vụ bảo trì ổn định và bảo trì tiêu chuẩn.**

KHÓA ĐÀO TẠO RIÊNG

Khóa đào tạo riêng có thể tùy chỉnh nội dung bài giảng cho phù hợp với nhu cầu của khách hàng, dựa trên các khóa đào tạo định kỳ được tổ chức hàng tháng.

Ví dụ:

- Các bài giảng dành riêng cho công việc phụ trách trong các khóa đào tạo định kỳ.
 - Các bài giảng chậm, cân nhắc thời gian suy nghĩ dựa trên công việc thực tế.
 - Thông qua việc vận hành hệ thống quản lý sản xuất để đào tạo nhân viên mới và hiểu rõ hơn tình hình sản xuất của công ty mình.
 - Sau khi triển khai hệ thống một thời gian, nâng cấp độ của nhóm lên bước vận dụng tiếp theo.
- Chúng tôi sẽ điều chỉnh theo các công dụng và mục đích đó.



CHO MỌI NGƯỜI PHIÊN BẢN DEMO

- Máy trường Cloud . . . Server demo dành cho TPiCS (Sách hướng dẫn, guide trình cài đặt được gửi riêng)
- Máy tính xách tay . . . Máy tính xách tay dành cho TPiCS, sách hướng dẫn, v.v...
- DVD DVD dành cho TPiCS, sách hướng dẫn, v.v...
- Tập hình ảnh ISO . . . Sách hướng dẫn và tài liệu liên quan được gửi riêng

Cung cấp miễn phí 03 tuần các mẫu trên

Hãy ghi các mẫu cần điền và gửi kèm riêng (Giấy mẫu xính lism), rồi gửi về số Fax: C

Hãy đăng ký quĩ mĩl hĩm fĩrm đĩng kĩ quĩ Hĩmepĩge dưới đĩ:

URL : <https://www.tpics.cj.jp/>

E-mail : tpicslab@tpics.cj.jp

